

TẠP CHÍ

CÔNG NGHIỆP

ISSN: 2525-2283

THÁNG 5/2025

Website: www.congnghieptieudung.vn

& TIÊU DÙNG

CƠ QUAN THÔNG TIN LÝ LUẬN CỦA HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ VIỆT NAM CHỊU SỰ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

○ THANH TOÁN TIỀN ĐIỆN ONLINE: GIẢI PHÁP “MỘT CHẠM” CHO CUỘC SỐNG HIỆN ĐẠI

○ PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở LÀNG HƯƠNG QUẢNG PHÚ CẦU



HÀNH ĐỘNG

QUYẾT LIỆT

CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG TRONG
VIỆC BẢO VỆ SỨC KHỎE NGƯỜI TIÊU DÙNG



A member of PETROVIETNAM

Comprehensive solutions, driven by trust



PETROVIETNAM TECHNICAL SERVICES CORPORATION



HỘI ĐỒNG CỐ VẤN

Ts. Đỗ Hữu Hào
Ông Nguyễn Xuân Sơn
Ông Phương Công Trọng
Ông Dương Đình Khuyến

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Nhà báo Nguyễn Văn Dũng
ĐT: 0913372898

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP PHỤ TRÁCH

Nguyễn Thị Hồng Chuyên
ĐT: 0913059154

TÒA SOẠN

Đ/C: 46 Ngô Quyền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (024) 39 39 27 00

Thường trú khu vực

miền Trung - Tây Nguyên

Đ/C: 12/16 Trần Thị Kỷ, TP. Quy Nhơn,
Bình Định

Điện thoại: 0962433800

Giấy phép hoạt động báo chí

Số 94/GP-BTTTT ngày 10/4/2024

Trình bày: Tại tòa soạn

In tại Công ty in Công nghệ cao

Website: congnghieptieudung.vn

MỤC LỤC



TIN TỨC - SỰ KIỆN

06. Tăng cường chống hàng giả và hậu kiểm quảng cáo thực phẩm, thực phẩm chức năng...

NGHIÊN CỨU TRAO ĐỔI

08. Làm thế nào để Việt Nam đạt được các mục tiêu tăng trưởng kinh tế đề ra?

10. Doanh nghiệp tư nhân mong mỏi các điểm nghẽn về thể chế được tháo nút

ĐỒNG HÀNH CÙNG DOANH NGHIỆP

12. Nỗ lực đưa Dự án đường dây 220kV Nhà máy điện Nhơn Trạch 3 rẽ Mỹ Xuân - Cát Lái về đích

16. Công ty CP Lọc hóa dầu Bình Sơn: Tự hào trên hành trình "Khát vọng tiên phong"

ĐỊA PHƯƠNG

18. Những đột phá mới của ngành Du lịch mang tên Bình Định

20. Tỉnh Bắc Giang đẩy mạnh xúc tiến thương mại, thúc đẩy đầu ra cho sản phẩm OCOP

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ

24. Trang tin Công nghiệp hỗ trợ

26. Công nghiệp hỗ trợ Việt Nam trong làn sóng chuyển đổi xanh: Cơ hội và thách thức

28. Chuỗi cung ứng xanh: Cơ hội vàng cho CNHT Việt Nam trong kỷ nguyên xe điện...

30. Công nghiệp hỗ trợ Việt Nam: Bước chuyển mình trong kỷ nguyên số

32. Gỡ nút thắt nhân lực chất lượng cao cho ngành CNHT

34. Hòa Phát tự tin sản xuất thành công ray đường sắt phục vụ cho các dự án trọng điểm quốc gia

KHUYẾN CÔNG

36. Trang tin Khuyến công

38. Thái Bình: An toàn điện là nhiệm vụ trọng tâm của doanh nghiệp sản xuất kinh doanh

40. Người dân xã Bình Thanh thấy được lợi ích thiết thực từ quy trình SXSH

42. Huyện Kiến Xương: Làng nghề mây tre đan nâng cao kiến thức sản xuất sạch hơn...

44. Lạng Sơn: Tháo gỡ khó khăn, tạo động lực mới cho khuyến công

45. Tạo đột phá trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX xã Năm Tam Đào

46. Khuyến công Vinh Phúc: Nâng tầm doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh

47. Nhiều doanh nghiệp ở Thanh Hóa phát triển nhờ nguồn vốn khuyến công

48. Vĩnh Long: Vai trò của khuyến công trong việc nâng cao giá trị sản phẩm trà túi lọc

49. Bình Thuận: Tiếp tục đầu tư phát triển công nghiệp khu vực nông thôn

50. Trang tin Khuyến công

Giá: 30.000đ

HÀNH ĐỘNG QUYẾT LIỆT CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG TRONG VIỆC BẢO VỆ SỨC KHỎE NGƯỜI TIÊU DÙNG

LINH PHƯƠNG ✍

Bộ Công Thương vừa ban hành Công điện hỏa tốc gửi UBND các tỉnh, thành phố; Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước và Sở Công Thương các tỉnh, thành phố về việc tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát thị trường, đặc biệt đối với các sản phẩm sữa, thuốc, thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

Trong Công điện hỏa tốc số 2755/CD-BCT ngày 18/4/2025, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên nhấn mạnh, trong thời gian qua, Chính phủ, các bộ, ngành đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc về công tác phòng, chống, xử lý các hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật khác.

Tuy nhiên, thời gian gần đây, lực lượng chức năng liên tiếp kiểm tra, phát hiện một số doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất, quảng cáo, phân phối nhiều loại sữa giả; thuốc giả, thực phẩm bảo vệ sức khỏe giả tại một số địa phương. Đáng lưu ý là hoạt động sản xuất, buôn bán các loại hàng giả này đã kéo dài nhiều năm gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của người dân.

Nhằm tăng cường trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc quản lý, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý hoạt động sản xuất, buôn bán hàng giả, đặc biệt là sản phẩm sữa, thuốc giả, thực phẩm bảo vệ sức khỏe giả, Bộ trưởng Bộ Công Thương - Phó



trưởng Ban chỉ đạo 389 Quốc gia yêu cầu UBND các tỉnh, thành phố bám sát diễn biến của thị trường, kịp thời tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương về tình hình biến động của thị trường hàng hoá thiết yếu phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân, đặc biệt là những mặt hàng có ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người dân.

Chỉ đạo các cơ quan chức năng khẩn trương rà soát, kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các cơ sở kinh doanh thuốc, thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên địa bàn, thu hồi các loại thuốc giả, thực phẩm bảo vệ sức khỏe giả đã được phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo đúng quy định.

Bộ trưởng yêu cầu UBND các tỉnh, thành phố tăng



Trước đó, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước cũng đã có công văn gửi Chi cục Quản lý thị trường (QLTT) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn hành vi vi phạm đối với thuốc lá điều ngoại nhập lậu, xì gà nhập lậu, thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng. Còn Báo Công Thương đã mở hộp thư tiếp nhận phản ánh về người có ảnh hưởng có dấu hiệu tham gia quảng bá hàng hóa, sản phẩm sai sự thật, thổi phồng các công dụng.

cường kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm.

Công điện cũng yêu cầu UBND các tỉnh, thành phố chỉ đạo cơ quan chức năng thuộc UBND cấp tỉnh thực hiện việc hậu kiểm về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo, lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm/nhóm sản phẩm tại Phụ lục II Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

Đồng thời, xây dựng kế hoạch hậu kiểm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn, tập trung kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm, hậu kiểm việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe (trên báo, đài và Internet); cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu,

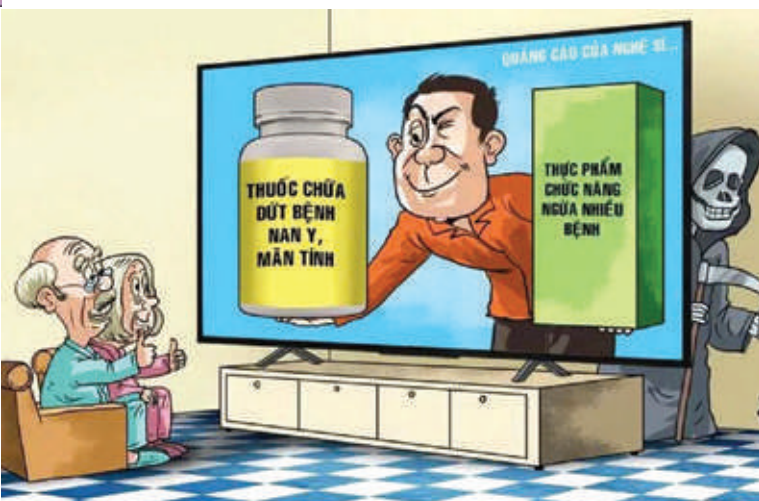
quảng cáo sản phẩm thực phẩm bổ sung và sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ.

UBND các tỉnh, thành phố cần đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm; kịp thời thông tin các chuỗi cung cấp nông sản thực phẩm an toàn, chất lượng cao cũng như các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, an toàn thực phẩm.

Đối với Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước phải bám sát diễn biến của thị trường trong nước, phối hợp chặt chẽ với lực lượng chức năng tại địa phương để đảm bảo ổn định thị trường và cung cầu hàng hóa; chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm đối với các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, sữa giả, thuốc giả.

Sở Công Thương các tỉnh, thành phố chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường tại địa phương tập trung triển khai công tác quản lý địa bàn, thường xuyên theo dõi, giám sát thị trường nhằm phát hiện kịp thời các diễn biến bất thường của hàng hoá lưu thông trên thị trường nhất là các sản phẩm sữa, thuốc, thực phẩm bảo vệ sức khỏe đặc biệt tại các kênh bán lẻ nhỏ lẻ, đại lý không chính thức, sàn thương mại điện tử và mạng xã hội - nơi tiềm ẩn nhiều nguy cơ về hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc, hàng kém chất lượng.

Cùng đó, Sở chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường tại địa phương chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tại địa phương rà soát, kiểm tra toàn diện với các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm sữa, thuốc, thực phẩm bảo vệ sức khỏe ■



Tăng cường

CHỐNG HÀNG GIẢ VÀ HẬU KIỂM QUẢNG CÁO THỰC PHẨM, THỰC PHẨM CHỨC NĂNG TRÊN TOÀN QUỐC

MINH NGHĨA ✍

Thời gian gần đây, các lực lượng chức năng liên tục phát hiện, bắt giữ nhiều loại thực phẩm (TP) giả được sản xuất trong nước với quy mô lớn. Trước tình hình trên, Bộ Y tế đã ban hành các công văn chỉ đạo các tỉnh, thành phố tăng cường công tác chống hàng giả, tăng cường hậu kiểm quảng cáo thực phẩm, thực phẩm chức năng (TP, TPCN) trên toàn quốc.

Triệt phá nhiều đường dây sản xuất hàng giả quy mô lớn

Như đã thông tin, trung tuần tháng 4/2025, Bộ Công an đã triệt phá đường dây sữa giả do Công ty CP Dược quốc tế Rance Pharma và Công ty CP Dược dinh dưỡng Hacofood Group sản xuất, kinh doanh. Hai công ty bắt đầu sản xuất, kinh doanh từ năm 2021. Sau 04 năm, hai đơn vị này đã sản xuất 573 nhãn hiệu sữa bột các loại. Có cả sản xuất các loại sữa dành cho những người bị tiểu đường, suy thận, trẻ sinh non, thiếu thủng và phụ nữ có thai.

Cuối tháng 4 vừa qua, Công an tỉnh Phú Thọ đột kích, khám xét khẩn cấp xưởng sản xuất và kho hàng của Công ty TNHH Famimoto Việt Nam tại địa chỉ Khu Đồng Đồi, xã Thụy Vân, TP.Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tại thời điểm khám xét, Công an phát hiện, tạm giữ hơn 71.000 lít dầu ăn, khoảng 40 tấn mì chính, 22 tấn hạt nêm, 9 tấn bột canh giả. Cùng đó là gần 84 tấn phụ gia các loại dùng để sản xuất, sang chiết các loại mì chính, hạt nêm, bột canh giả và hơn gần 1,6 triệu vỏ bao bì, can nhựa đựng sản phẩm cùng dây chuyền sản xuất đóng gói. Kết quả điều tra bước đầu xác định, Công

ty TNHH Famimoto Việt Nam đã đưa ra thị trường 144 tấn dầu ăn; 118 tấn bột canh, 363 tấn hạt nêm giả. Ngoài ra, cơ quan Công an còn làm rõ hơn 1.220 tấn mì chính có dấu hiệu vi phạm về chỉ dẫn tem mác. Đáng chú ý, các sản phẩm hàng giả trên đã được Công ty TNHH Famimoto Việt Nam bán cho các bếp ăn tại các khu công nghiệp, gây nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe của người lao động.

Trước đó, cơ quan chức năng đã kiểm tra, xử lý khởi tố một số KOL, KOC (Quang Linh Vlog, Hằng Du Mục) trong vụ sản xuất kẹo rau củ Kera giả của Công ty Cổ phần Tập đoàn Chì Em Rọt. Ngoài ra, Cục Phát thanh, truyền hình và Thông tin điện tử ra Quyết định xử phạt BTV Quang Minh 37,5 triệu đồng, MC Vân Hugo 70 triệu đồng do có sai phạm trong hoạt động quảng cáo.

Các vụ việc hàng giả liên tục bị phanh phui, cùng với đó các KOL, KOC diễn viên, nghệ sĩ bị xử phạt vì liên quan đến sản xuất hàng giả, sai phạm trong quảng cáo đã ghi nhận sự quyết tâm của lực lượng chức năng, cơ quan quản lý trong công tác đấu tranh chống hàng giả và chấn chỉnh các hoạt động quảng cáo của người nổi tiếng.

Tăng cường chống hàng giả, hậu kiểm toàn quốc

Để nâng cao hơn nữa vai trò quản lý nhà nước trong lĩnh vực TP, ngày 5/5, Bộ Y tế đã ban hành công văn đề nghị các thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về ATTP và Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố



Sản phẩm mỳ chính, dầu ăn giả do Công ty Famimoto Việt Nam (có trụ sở tại tỉnh Phú Thọ) sản xuất

trực thuộc Trung ương căn cứ lĩnh vực được phân công quản lý về ATTP, khẩn trương triển khai thực hiện tăng cường công tác quản lý thị trường, thanh tra, kiểm tra đối với các sản phẩm TP trên thị trường, tập trung phát hiện các nguyên liệu không rõ nguồn gốc, TP giả, sữa giả, TP bảo vệ sức khỏe giả, TP kém chất lượng, TP chưa thực hiện thủ tục tự công bố/đăng ký bản công bố trên thị trường, nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm.

Tăng cường rà soát, xử lý theo quy định của pháp luật đối với các hành vi vi phạm về quảng cáo TP trên môi trường mạng, hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng khác; tăng cường thông tin, tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP nhằm nâng cao nhận thức của người tiêu dùng trong lựa chọn, mua và sử dụng các sản phẩm TP.

Rà soát quy định về bảo đảm ATTP đối với các sản phẩm TP, đặc biệt đối với sản phẩm sữa, sản phẩm dinh dưỡng, TPCN; chủ động sửa đổi hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi các quy định hiện hành trong trường hợp cần thiết nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý ATTP.

Ngay sau đó, ngày 6/5, Cục ATTP đã ban hành công văn đề nghị các đơn vị quản lý ATTP các tỉnh, thành phố tăng cường kiểm tra, hậu kiểm, phát hiện quảng cáo TP, TPCN trên các phương tiện truyền thông.

Cụ thể, thực hiện Kế hoạch số 11/KH-BCĐTƯATTP ngày 03/01/2025 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương ATTP về việc triển khai công tác hậu kiểm về

ATTP năm 2025; Công văn số 2310/BYT-ATTP ngày 17/4/2025 của Bộ Y tế về việc quảng cáo TP, TPCN, Cục ATTP đã ban hành công văn số 960/ATTP-NĐTT ngày 6/5/2025 đề nghị Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Sở ATTP Thành phố Hồ Chí Minh; Ban Quản lý ATTP thành phố Đà Nẵng và Chi cục ATTP của các tỉnh, thành phố tăng cường kiểm tra, hậu kiểm, phát hiện việc quảng cáo TP, TPCN trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội, trang thương mại điện tử, sàn thương mại điện tử, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan. Thực hiện công khai, cảnh báo các đường link, địa chỉ vi phạm để người tiêu dùng tránh mua và sử dụng sản phẩm TP, TPCN trên các đường link, địa chỉ đó, tránh gây ảnh hưởng sức khỏe và kinh tế.

Trường hợp không xác định được chủ thể thực hiện hành vi vi phạm quảng cáo, đề nghị đơn vị phối hợp với cơ quan chức năng: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa địa phương, hoặc Cục Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử - Bộ Văn hóa thể thao và Du lịch phụ trách mạng xã hội, website, facebook, youtube... Cục Thương mại điện tử - Bộ Công Thương quản lý trang thương mại điện tử, sàn thương mại điện tử để xác định chủ thể và xử lý theo quy định hiện hành.

Tin rằng, với sự vào cuộc quyết liệt của các cơ quan quản lý, lực lượng chức năng, tình hình sản xuất, kinh doanh TP, TPCN sẽ được kiểm soát chặt chẽ, chất lượng sản phẩm sẽ được đảm bảo an toàn hơn. Nhờ đó, người tiêu dùng trong nước sẽ được yên tâm khi mua và sử dụng sản phẩm TP■

LÀM THẾ NÀO ĐỂ VIỆT NAM ĐẠT ĐƯỢC CÁC MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ ĐỀ RA?

Chính phủ đề ra mục tiêu là tăng trưởng kinh tế 8% năm 2025 và 2 con số giai đoạn 2026 - 2030. Vậy Việt Nam cần phải làm gì để đạt được mục tiêu đó?

PHÙNG XUÂN MINH - Chủ tịch HĐQT Saigon Ratings

Thứ nhất, cần tiếp tục thúc đẩy cải cách đột phá quốc gia toàn diện, đồng bộ và mạnh mẽ trên nhiều góc độ và phương diện quan trọng như thể chế kinh tế, bộ máy tổ chức, mô hình tăng trưởng kinh tế đột phá cho giai đoạn cách mạng mới nhằm vừa tạo ra khí thế mới, xung lực mới và xu hướng phát triển mới; vừa tạo lập các động lực mới, nền tảng nguồn lực mới và không gian phát triển của quốc gia, để phát triển vững chắc và đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Trong đó, cải cách thể chế là đột phá của đột phá.

Thứ hai, đổi mới sáng tạo là “cây gậy thần” đạt tới thịnh vượng bền vững. Với kinh nghiệm của 40 năm đổi mới, Việt Nam đã xác định các mục tiêu phát triển đất nước cần phải bảo đảm nguyên tắc “bền vững, bao

trùm, hài hòa”, bao gồm phát triển nhanh phải đi đôi với phát triển bền vững, chất lượng cao, phải hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường và thích ứng với xu hướng biến đổi khí hậu.

Thứ ba, thúc đẩy phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN), đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất và đổi mới phương thức quản trị quốc gia. Cần tạo môi trường pháp lý ổn định, thuận lợi và hoàn thiện thể chế, chính sách phát triển kinh tế số và xã hội số quốc gia trên nền tảng KH&CN; đổi mới sáng tạo (trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, chuỗi khối, điện toán đám mây, internet vạn vật...) nhằm tạo ra không gian phát triển mới của quốc gia - kinh tế số, xã hội số và



Ông Phùng Xuân Minh, Chủ tịch Saigon Ratings

chính phủ điện tử. Dự báo đến năm 2030, Việt Nam sẽ cần phải có ít nhất 100.000 doanh nghiệp công nghệ số để tiên phong, tạo đột phá trong chiến lược phát triển kinh tế số quốc gia, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và phát triển môi trường bền vững.

Thứ tư, Việt Nam cần nhanh chóng tái cấu trúc cơ cấu nền kinh tế, xác lập mô hình tăng trưởng kinh tế mới với trọng tâm là không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; xây dựng nền kinh tế tự lực, tự cường và được hỗ trợ bởi một hệ thống nguồn lực vững chắc, đảm bảo cho nền kinh tế tăng trưởng ổn định và có tính bền vững cao. Đồng thời, chủ động sớm điều chỉnh chiến lược xuất khẩu hàng hóa dựa trên giá trị gia tăng, nâng cao giá trị nội tại của hàng hóa, sản phẩm và giải quyết hiệu quả mối quan hệ giữa tự chủ sản xuất quốc gia với việc chủ động tham gia sâu rộng chuỗi giá trị cung ứng toàn cầu.

Thứ năm, Chính phủ nên có những định hướng quyết sách cải cách lớn, quyết liệt, căn cơ và phù hợp nhằm giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và đảm bảo các cân đối của nền kinh tế quốc gia. Đòi hỏi khách quan là hệ thống doanh nghiệp nhà nước phải thực sự giữ vai trò chủ đạo trong việc bảo đảm yêu cầu về cân đối lớn, định hướng chiến lược và dẫn dắt nền kinh tế...

Thứ sáu, vai trò của kinh tế tư nhân là vô cùng quan trọng, có tích chất động lực nền tảng và quyết định khả năng phát triển nền kinh tế và thường chiếm tỷ trọng hơn 70% - 90% GDP của nền kinh tế quốc gia. Khu vực kinh tế tư nhân cùng với kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể là lực lượng nòng cốt để xây dựng nền kinh tế Việt Nam độc lập, tự chủ, tự lực và tự cường để khai thác tốt hạ tầng năng lượng, đường sắt, cảng biển, hàng không và lĩnh vực quốc phòng, an ninh quốc gia.

Thứ bảy, tiếp tục thực hiện các chính sách khuyến khích tối đa khởi nghiệp phát triển hệ thống doanh nghiệp trong nước; tiếp tục nâng cao tính hấp dẫn và cạnh tranh của môi trường đầu tư nhằm thu hút các dòng vốn FDI thế hệ mới, với việc thu hút các doanh nghiệp FDI gia tăng tham gia đầu tư vào các ngành, lĩnh vực trọng điểm quốc gia như bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, năng lượng tái tạo, nâng cấp và phát triển hệ thống hạ tầng giao thông đường bộ, đường sắt và cảng biển quốc gia, công nghệ sản xuất hàng không, năng lượng hạt nhân,...

Thứ tám, Việt Nam cần chú trọng chiến lược phát triển đồng bộ, hiệu quả của 03 thị trường vốn quốc gia, bao gồm cả thị trường chứng khoán, trái phiếu và tín dụng ngân hàng nhằm đáp ứng yêu cầu cao về các nguồn lực vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp đối với các ngành, lĩnh vực kinh tế trọng điểm của Việt Nam trong năm 2025 và cả trong trung và dài hạn (giai đoạn 2026 - 2030)...

Thứ chín, Việt Nam cần chú trọng tận dụng, khai thác hiệu quả thực chất và phát huy các lợi thế về 17 FTA (bao gồm EVFTA và RCEP) đã được ký thực hiện với hơn 60 quốc gia và khối khu vực kinh tế có tiềm năng phát triển thị trường xuất nhập khẩu lớn trên thế giới trong thời gian qua. Đồng thời, tiếp tục mở rộng phát triển các thị trường khác có nhiều triển vọng ở các khu vực như Trung Đông, Đông Âu, Đông Á, ASEAN, châu Phi,...

Thứ mười, cần đặc biệt chú trọng chiến lược phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của quốc gia nhằm kích hoạt và thúc đẩy phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế quan trọng của đất nước. Chú trọng đảm bảo tiến độ và hiệu quả của chính sách đầu tư công của Chính phủ trong thời gian tới nhằm tạo động lực phát triển và hỗ trợ tăng trưởng GDP trong ngắn hạn, trung và dài hạn.

Mười một, Chính phủ chỉ đạo quyết liệt sớm khởi công đầu tư các công trình trọng điểm quốc gia về đường sắt cao tốc Bắc Nam, đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, 02 nhà máy hạt điện hạt nhân và các dự án trọng điểm khác nhằm tạo tiền đề và bước ngoặt quan trọng của đất nước trong vấn đề phát triển kết cấu hạ tầng giao thông quốc gia, hệ thống logistics, đảm bảo an ninh quốc gia về năng lượng, điện và tạo không gian phát triển kinh tế mới của các vùng miền đất nước.

Mười hai, nghiên cứu hoàn thiện thể chế kinh tế, kiến tạo môi trường kinh doanh và các cơ chế chính sách phát triển doanh nghiệp nhanh, toàn diện, bền vững; đồng thời, tiếp tục nghiên cứu xây dựng và ban hành các chính sách giảm lãi suất cho vay, giảm thuế phù hợp, khuyến khích và hỗ trợ mạnh mẽ cho các doanh nghiệp thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, ổn định và từng bước phát triển bền vững... ■

DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN MONG MỌI CÁC ĐIỂM NGHẼN VỀ THỂ CHẾ ĐƯỢC THÁO NÚT

Để đưa đất nước ta bước vào kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, cộng đồng các doanh nghiệp, trong đó phần lớn doanh nghiệp (DN) tư nhân mong mỏi các điểm nghẽn "thể chế" sẽ được nhanh chóng tháo nút, xóa bỏ mọi rào cản, trợ lực đối với sự phát triển của DN, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, giúp DN tư nhân phát triển nhanh, bền vững.

PV ✍

GS. TS Hoàng Văn Cường - Đại biểu Quốc hội Thành phố Hà Nội:

Nhà nước cần tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển

Nếu như trước đây, khu vực tư nhân hầu như không tham gia vào đầu tư công thì hiện tại, khu vực tư nhân đã được tham gia nhiều vào đầu tư công thông qua các đơn đặt hàng của Chính phủ dành cho các tập đoàn tư nhân. Đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ đặt mục tiêu cắt giảm 30% các thủ tục hành chính không cần thiết, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển, đây là thời điểm khu vực kinh tế tư nhân, cộng đồng các doanh nghiệp tư nhân (DNTN) cần phải đứng lên, hành động để bứt phá.



Bà Đinh Thị Hà - Giám đốc Công ty Thẩm định giá VNG Việt Nam:

Cần đến nỗ lực từ các bên liên quan để giúp DN tiếp cận được vốn thuận lợi hơn



DNTN vừa và nhỏ vẫn gặp nhiều khó khăn trong tiếp cận vốn tín dụng. Để đầu tư công nghệ, bài toán vốn bây giờ sẽ là tiền triệu USD, DN bắt buộc phải đi vay ngân hàng. Do vậy, DN vừa và nhỏ cần những ưu đãi về chính sách cụ thể hơn.

Mặc dù Nhà nước đề nghị các ngân hàng chia sẻ, giảm lãi suất cho người dân và DN, nhưng phía các ngân hàng đưa ra rất nhiều tiêu chí và để đáp ứng được bộ tiêu chí đó cũng không hề dễ. Vì vậy, sẽ cần thêm nỗ lực từ các bên liên quan để giúp DN tiếp cận được vốn thuận lợi hơn, phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

Bà Lã Thị Lan, Tổng Giám đốc Tập đoàn Đầu tư Tiến Lộc:

Cần đặt ra các điều kiện ràng buộc với các DN FDI về liên kết với DN trong nước

Nhà nước cần có cơ chế khuyến khích nghiên cứu và phát triển (R&D), hỗ trợ DN đầu tư vào KHCN, đổi mới sáng tạo, nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Chính phủ cần có các chính sách hỗ trợ DN công nghiệp hỗ trợ.

Khi thu hút đầu tư nước ngoài (FDI), cần đặt ra các điều kiện ràng buộc với các DN FDI về liên kết với DN trong nước, chuyển giao công nghệ, giúp DN nội địa tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu. Việc này không chỉ giúp nâng cao năng lực sản xuất trong nước mà còn đảm bảo nền kinh tế phát triển bền vững và có chiều sâu...



Bà Huỳnh Phan Phương Hoàng, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam (Vietravel):

Mong muốn Nhà nước tiếp tục cải cách thể chế và chính sách, cải thiện khung pháp lý...



Lãi suất cao và điều kiện vay vốn từ các tổ chức tài chính vẫn là rào cản lớn. Các gói tín dụng ưu đãi cho DN chưa thực sự đáp ứng đủ nhu cầu. Các gói hỗ trợ về thuế, phí, tín dụng vẫn chưa đủ nhanh và thực chất để giúp DN vượt qua khó khăn. Một số quy định về hoàn thuế VAT cho khách du lịch, chính sách ưu đãi đầu tư cho ngành Du lịch vẫn chưa được triển khai đồng bộ...

Do đó, chúng tôi mong muốn Nhà nước tiếp tục cải cách thể chế và chính sách, cải thiện khung pháp lý, đảm bảo tính ổn định, giảm thủ tục hành chính, cải thiện khả năng tiếp cận nguồn lực cho DNTN (đất đai, tín dụng, vốn) và bảo vệ quyền lợi của DNTN thông qua các cơ chế giám sát...

Ông Phạm Đình Đoàn - Chủ tịch Hội đồng Quản trị (HĐQT) Tập đoàn Phú Thái:

Cần đến nỗ lực từ các bên liên quan để giúp DN tiếp cận được vốn thuận lợi hơn

“Nếu DN chậm 01 ngày có thể mất đi 03 ngày cơ hội. Đây là lúc DNTN phải thay đổi từ môi trường truyền thống sang một môi trường mới, khác biệt hoàn toàn, đòi hỏi DN phải có trình độ quốc tế. Đặc biệt, DN phải biết lựa sức mình, tập trung vào các giá trị cốt lõi của DN, không dàn trải, đa ngành khi chưa đủ nguồn lực. DN phải tăng cường hợp tác, cụ thể, nếu DN mạnh về ý tưởng, công nghệ nhưng yếu về vốn có thể hợp tác với DN mạnh về vốn nhưng yếu về công nghệ, ý tưởng... để cùng nhau nắm bắt cơ hội kinh doanh.

Để kinh tế tư nhân phát triển, có 3 yếu tố quan trọng mà Chính phủ và DN cần phải lưu ý: Đột phá, tăng tốc và sự hợp lực. Sự hợp lực giữa Chính phủ, người dân và DN sẽ tạo đà cho kinh tế tư nhân phát triển trong thời gian tới.



Ông Nguyễn Lâm Viên, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Vinamit

Đề nghị Nhà nước và địa phương có giải pháp cụ thể để tạo sức bật cho các DN có thể bứt phá hơn

Các nhà máy sản xuất của Vinamit đã có mặt vài chục năm tại một địa phương, tuy nhiên, sau khi địa phương này lên cấp thành phố, hầu hết các DN đều không đạt được tiêu chuẩn mới về môi trường và bắt buộc phải di dời từ khu dân cư vào khu công nghiệp, trong đó có Vinamit.

Để đáp ứng chủ trương di dời, DN cần có thời gian suy xét đến nhiều yếu tố và có sự lựa chọn phù hợp. Thế nhưng, trong khoản thời gian này, Vinamit lại không được tiếp tục cấp phép về môi trường dù đã nỗ lực đáp ứng theo yêu cầu của hệ thống tiêu chuẩn mới. Từ đó dẫn đến không thể tiếp cận vốn khi ngân hàng yêu cầu có giấy phép môi trường. Do đó, Vinamit nói riêng và các DN trong ngành đề nghị Nhà nước và địa phương có giải pháp cụ thể để các DN có sức bật, có thể bứt phá hơn, đi xa hơn trên trường quốc tế.



Mở lược

ĐƯA DỰ ÁN ĐƯỜNG DÂY 220KV NHÀ MÁY ĐIỆN NHƠN TRẠCH 3 RÊ MỸ XUÂN - CÁT LÁI VỀ ĐÍCH

Giữa cái nắng oi ả của những ngày nghỉ lễ 30/4 và 01/5, trong khi nhiều người đang sum họp bên gia đình, hoặc tận hưởng kỳ nghỉ dài, thì trên công trường Dự án đường dây 220kV Nhà máy điện Nhơn Trạch 3 rê Mỹ Xuân - Cát Lái, hàng chục công nhân vẫn miệt mài thi công.

LÊ TUẤN ✍️

Những giọt mồ hôi thấm đẫm trên bộ đồ áo bảo hộ, tiếng máy móc vang lên không ngớt, tất cả đều hướng đến một mục tiêu duy nhất đó là hoàn thành dự án đúng tiến độ trong tháng 6 để giải tỏa kịp thời công suất cho Nhà máy điện Nhơn Trạch 3 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Dự án do Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT) làm chủ đầu tư, Ban Quản lý Dự án truyền tải điện (NPTPMB) quản lý điều hành dự án, Công ty Truyền tải điện 4 tiếp nhận vận hành. Được khởi công quý IV/2024, dự án có quy mô xây dựng tuyến đường dây trên không 220kV với tổng chiều dài khoảng 6,83 km xuất phát từ Nhà máy điện Nhơn Trạch 3 đấu nối vào Đường dây 220kV Mỹ Xuân - Cát Lái hiện hữu. Địa điểm thực hiện tại các xã: Phước Khánh, Vĩnh Thanh, thuộc huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Ông Lê Tuấn Anh - Phó Giám đốc NPTPMB cho biết: Đây là dự án có quy mô tuy không lớn nhưng lại có ý nghĩa rất quan trọng với nhiệm vụ giải tỏa công suất Nhà

máy điện Nhơn Trạch 3 vào hệ thống điện quốc gia; Đảm bảo cung cấp điện liên tục, an toàn cho trung tâm phụ tải khu vực Thành phố Hồ Chí Minh và khu vực lân cận; Tăng cường liên kết hệ thống điện 220kV trong khu vực, tăng cường độ an toàn, linh hoạt trong vận hành và ổn định cho hệ thống điện quốc gia. Để đáp ứng được mục tiêu này, mặc dù dịp nghỉ lễ kéo dài nhưng NPTPMB cùng các nhà thầu đã huy

động tối đa lực lượng để đẩy nhanh tiến độ thi công với tinh thần làm việc “xuyên lễ, xuyên ngày nghỉ”, “vượt nắng, thắng mưa”.

Ông Đinh Thành Văn - Tổng giám đốc Công ty CP Thái Bình Dương, đơn vị thi công dự án cho biết: Theo chỉ đạo của chủ đầu tư, cùng với sự quyết tâm của nhà thầu thi công, trong những ngày nghỉ lễ vừa qua, chúng tôi vẫn làm việc bình thường. Công trường đã huy



Thi công buộc thép móng vị trí 17 thuộc Dự án đường dây 220kV Nhơn Trạch 3 - rê Mỹ Xuân - Cát Lái



Phó Tổng giám đốc EVNNPT Nguyễn Ngọc Tân cùng đoàn công tác kiểm tra thi công vị trí đấu nối vào Sân phân phối Nhà máy điện Nhơn Trạch 3

động 3 tổ thi công, mỗi tổ khoảng 15 người để tập trung đào đúc móng và dựng cột các vị trí ngay sau khi có mặt bằng. Đến nay, toàn tuyến đã hoàn thành 9/11 vị trí móng, đang thi công 2 vị trí móng còn lại; Lắp dựng 6/11 vị trí cột và đang triển khai lắp dựng các trụ còn lại.

Chia sẻ thêm về tiến độ dự án, ông Đinh Thành Văn cho biết: 02 vị trí móng còn lại (vị trí số 17 và 18) là những vị trí đặc biệt khó khăn về địa hình thi công, phụ thuộc rất nhiều nước triều lên để có thể bơm cát và vận chuyển vật tư vào vị trí. Chúng tôi đặt quyết tâm trong khoảng ngày từ 12 - 14/5 sẽ hoàn thành móng của hai vị trí này. Sau khi hoàn thành thi công móng, cùng với đó là lịch đăng ký cắt điện để thi công dựng cột tại các vị trí giao chéo, chúng tôi sẽ huy động tối đa lực lượng để tập trung dựng cột và quyết tâm hoàn thành trong tháng 5. Trong quá trình dựng cột, chúng tôi tổng hợp vật tư thiết bị để sẵn sàng công tác kéo dây và quyết tâm hoàn thành dự án trong tháng 6/2025 theo yêu cầu của chủ đầu tư.

Về tiến độ bàn giao mặt bằng,

ông Lê Tuấn Anh - Phó Giám đốc NPTPMB cho biết thêm: Thời gian qua, với sự vào cuộc của chính quyền địa phương, sự ủng hộ của các hộ dân nên đến nay, tất cả các vị trí móng đã được bàn giao để thi công. Tuy nhiên, phần hành lang tuyến để phục vụ kéo dây vẫn còn một số hộ dân đang được NPTPMB phối hợp với nhà thầu thi công tuyên truyền vận động. Do vậy, để có thể thi công đóng điện hoàn thành đúng yêu cầu tiến độ, đưa dự án vào khai thác vận hành theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng chính phủ tại Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2025 và Công điện số 49/CĐ-TTg (ngày 23/4/2025), NPTPMB kiến nghị UBND huyện Nhơn Trạch và các phòng/ban tiếp tục hỗ trợ công tác tuyên truyền, vận động các hộ gia đình đồng thuận, ủng hộ hỗ trợ dự án trọng điểm này nhằm đảm bảo an ninh năng lượng của đất nước.

Bên cạnh đó, các phòng/ban liên quan trực thuộc huyện Nhơn Trạch khẩn trương thẩm định phê duyệt giá đất cụ thể song song với hoàn tất hồ sơ công tác kiểm đếm hiện trạng, xác minh nguồn gốc đất, lập

trình duyệt phương án bồi thường để sớm bàn giao mặt bằng thi công cho Dự án; NPTPMB kiến nghị Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai cập nhật quy mô, vị trí các dự án điện trong hồ sơ, bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 trên địa bàn huyện Nhơn Trạch; UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan và UBND huyện Nhơn Trạch triển khai các thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng song song với thủ tục cập nhật quy hoạch sử dụng đất.

Dự án đường dây 220kV Nhà máy điện Nhơn Trạch 3 rẽ Mỹ Xuân - Cát Lái không chỉ đơn thuần là một công trình hạ tầng điện, mà còn là mắt xích quan trọng trong đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia. Giữa muôn vàn khó khăn về mặt bằng, thời tiết và điều kiện thi công đặc thù, nhưng tinh thần “làm xuyên lỗ, chỉ tiến không lùi” của đội ngũ thi công đã trở thành biểu tượng cho quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ đúng thời hạn. Sự vào cuộc đồng bộ của chính quyền địa phương và sự ủng hộ của người dân sẽ là chìa khóa then chốt đưa công trình về đích theo đúng tiến độ được giao ■

THANH TOÁN TIỀN ĐIỆN ONLINE: **GIẢI PHÁP “MỘT CHẠM”** **CHO CUỘC SỐNG HIỆN ĐẠI**

Trong dòng chảy không ngừng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, việc ứng dụng công nghệ hiện đại vào mọi lĩnh vực đời sống đã trở thành xu hướng tất yếu. Không nằm ngoài xu thế đó, những năm gần đây, Công ty Điện lực Hà Giang (PC Hà Giang) đã chủ động tiên phong trên hành trình số hóa, đặc biệt là trong lĩnh vực thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt.

CHÍ KIẾN ✍

Trên phạm vi quốc gia, thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt đang ngày càng chiếm ưu thế, mang lại sự tiện lợi, minh bạch và hiệu quả cho cả người dân và doanh nghiệp. Còn tại Hà Giang - một tỉnh miền núi phía Bắc với địa hình phức tạp, dân cư phân bố rải rác, việc số hóa các dịch vụ điện lực, đặc biệt là thanh toán tiền điện càng trở nên cấp thiết.

“Trước đây, mỗi lần đến kỳ

đóng tiền điện là một nỗi ám ảnh đối với bà con vùng cao. Đường xá xa xôi, đi lại khó khăn, nhiều khi còn phải nghỉ cả buổi làm để xuống trung tâm xã nộp tiền. Từ khi có thanh toán online, mọi thứ thay đổi hẳn, người dân chỉ cần ở nhà thanh toán qua tài khoản ngân hàng trên chiếc điện thoại di động là xong,” bác Hoàng Văn Sơn, một người dân sinh sống tại huyện Quan Bạ, bày tỏ.

PC Hà Giang và hành trình số hóa thanh toán tiền điện

Những năm qua, PC Hà Giang đã cho thấy sự chủ động và tính sáng tạo trong việc triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt. Đặc biệt, Công ty đã không chỉ dừng lại ở việc tuyên bố chủ trương mà còn cụ thể hóa bằng những hành động thiết thực. Theo đó, Hội nghị triển khai thanh toán



Cán bộ Điện lực Vị Xuyên hướng dẫn khách hàng thanh toán tiền điện qua ứng dụng ngân hàng



PC Hà Giang hợp tác với các tổ chức trung gian để khuyến khích khách hàng thanh toán điện tử

tiền điện không dùng tiền mặt được Công ty tổ chức từ khá sớm (ngày 31/10/2019) đã cho thấy sự quyết tâm của đơn vị trong việc thay đổi phương thức thanh toán tiền điện truyền thống. Sau gần 6 năm triển khai, đến nay, PC Hà Giang vẫn tiếp tục nỗ lực thúc đẩy hình thức thanh toán tiền điện này và xem đây là một phần trong chiến lược phát triển lâu dài. Những khó khăn ban đầu như: Việc khách hàng chưa có tài khoản ngân hàng, hoặc chưa quen với công nghệ cũng được Công ty sớm nhận diện và có những giải pháp phù hợp.

Đặc biệt, để thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt có độ lan tỏa rộng khắp, PC Hà Giang hiểu rằng, sự hợp tác là yếu tố then chốt. Bởi vậy, Công ty đã chủ động bắt tay với các ngân hàng và tổ chức trung gian như: VNPT, Viettel... để khuyến khích khách hàng mở và sử dụng ví điện tử (VNPT Money, Viettel Money). Mặt khác, PC Hà Giang còn rất chú trọng đến việc áp dụng các phương thức thanh toán hiện đại đến với người dân thuộc khu vực vùng sâu, vùng xa. Bởi vậy, Công ty tiếp tục hợp tác với ngành Bưu điện để mở rộng các điểm thu qua kênh VNPost, đặc biệt là ở các khu vực nông thôn, nơi tỷ lệ thanh toán trực tuyến còn thấp.

“Chúng tôi thấu hiểu rằng, ở những vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, thói quen sử dụng tiền mặt vẫn còn rất phổ biến. Vì vậy, việc tận dụng mạng lưới của bưu điện là một giải pháp phù hợp, giúp người dân có thêm một kênh thanh toán tiền điện thuận tiện mà không cần phải di chuyển xa, hoặc sử dụng các phương tiện thanh toán điện tử phức tạp,” ông Trần Văn Bằng - Giám đốc PC Hà Giang nhấn mạnh.

Đa dạng kênh thanh toán, lợi ích cho người dùng

Hiện nay, PC Hà Giang cung cấp cho khách hàng nhiều sự lựa chọn thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt, bao gồm: Internet Banking; Mobile Banking; Ví điện tử (VNPT Money, Viettel Money...); VNPost; Trích nợ tự động; VNPAY; Ủy nhiệm thu/ủy nhiệm chi... Bên cạnh đó, PC Hà Giang còn tích cực truyền thông về tiện ích và các chương trình khuyến mại của các đối tác khi khách hàng áp dụng thanh toán tiền điện qua ví điện tử. Đồng thời, Công ty cũng tăng cường tuyên truyền và hướng dẫn người dân về lợi ích của việc thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt, đặc biệt ở khu vực nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đồng đảo người dân Hà Giang đều có những phản hồi tích cực về

các hình thức thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt.

Chị Nguyễn Thị Lan, một khách hàng của PC Hà Giang hiện đang sinh sống trên địa bàn huyện Đồng Văn, bày tỏ: “Tôi thấy có rất nhiều hình thức thanh toán và có thể chủ động lựa chọn hình thức nào phù hợp với mình. Bởi vậy, có lúc thì tôi dùng ví điện tử vì có nhiều chương trình khuyến mãi, lúc thì tôi thanh toán qua Mobile banking cho nhanh và đảm bảo an toàn tuyệt đối. Đặc biệt, áp dụng hình thức thanh toán này, tôi không còn phải lo lắng về việc trễ hạn đóng tiền điện nữa”.

Tiếp tục hướng tới tương lai số

Việc thúc đẩy thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt đã và đang không chỉ mang lại lợi ích cho người dân mà còn giúp ngành Điện nói chung và PC Hà Giang nói riêng nâng cao hiệu suất lao động, tăng cường sự quản lý của nhà nước, sự minh bạch và thuận tiện trong giao dịch các dịch vụ điện cho khách hàng. Trong bối cảnh số hóa hiện nay, thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt càng cho thấy sự ưu việt khi giúp: Hạn chế phải đi lại, xếp hàng chờ đợi, tránh trễ hạn đóng, đảm bảo an toàn - bảo mật, dễ dàng theo dõi và quản lý chi tiêu, tiết kiệm thời gian công sức.

“Sau nhiều năm nỗ lực, PC Hà Giang đã đạt được những thành tựu rất đáng ghi nhận trong việc thúc đẩy thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt. Đặc biệt, tính đến hết tháng 12/2024, tỷ lệ khách hàng thanh toán tiền điện thông qua hình thức này đã đạt 89,85%, cao hơn 6,75% so với kế hoạch Tổng công ty giao trong năm 2024 và cao hơn 35,22% so với năm 2023. Tuy nhiên, hành trình số hóa vẫn còn nhiều thách thức phía trước, do vậy, Công ty sẽ tiếp tục nỗ lực hơn nữa để hướng đến mục tiêu cao nhất là mang lại sự tiện lợi và hài lòng cho khách hàng”, ông Trần Văn Bằng - Giám đốc PC Hà Giang khẳng định■

CÔNG TY CP LỘC HÓA DẦU BÌNH SƠN: TỰ HÀO TRÊN HÀNH TRÌNH

“Khát vọng tiên phong”

Những ngày cuối tháng, Nhà máy Lộc dầu Dung Quất (NMLD Dung Quất) đã cán mốc 100 triệu tấn sản phẩm sau 16 năm cho ra dòng sản phẩm thương mại đầu tiên. Đây là một cột mốc đáng tự hào trên hành trình xây dựng, phát triển Công ty Cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn (BSR) trở thành một doanh nghiệp năng lượng hàng đầu.

THANH HIẾU ✍️

Chủ động, linh hoạt trong công tác nhập dầu thô

Ngay từ những ngày đầu vận hành, công tác nhập dầu thô nguyên liệu đã được xác định là một mắt xích then chốt, quyết định hiệu quả sản xuất. Những năm đầu, NMLD Dung Quất chủ yếu sử dụng dầu thô Bạch Hổ trong nước - loại dầu phù hợp với cấu hình thiết kế ban đầu. Tuy nhiên, khi sản lượng khai thác nội địa giảm và thị trường dầu mỏ toàn cầu biến động khó lường, BSR đã nhanh chóng chuyển hướng, xây dựng chiến lược nhập khẩu dầu đa dạng, linh hoạt.

Đến nay, BSR đã đánh giá được 92 loại dầu thô tiềm năng cho NMLD Dung Quất và chế biến thành công 11 loại dầu thô trong nước, 22 loại dầu thô nhập khẩu với tỉ lệ cao nhất, đạt 60% thể tích để thay thế dầu thô Bạch Hổ đang giảm dần sản lượng. BSR đã duy trì ổn định nguồn cung, nâng cao hiệu suất sản xuất và giảm thiểu chi phí nguyên liệu.

Qua hơn 16 năm đi vào hoạt động, NMLD Dung Quất đã nhập hơn 100 triệu tấn dầu thô các loại, chế biến và xuất bán hơn 100 triệu tấn sản phẩm. Tính riêng trong quý



Toàn cảnh Nhà máy Lộc dầu Dung Quất

I/2025, NMLD Dung Quất đã sản xuất 1,864 triệu tấn sản phẩm, đạt 113% kế hoạch đề ra, sản lượng tiêu thụ cũng đạt mức 1,724 triệu tấn, đạt 106% kế hoạch. Trong giai đoạn 2025-2028, BSR đặt mục tiêu vận hành NMLD Dung Quất an toàn, ổn định ở 108-116% công suất thiết kế. Công ty cũng ước tính khối lượng dầu thô dự kiến cần khoảng 160.000-171.000 thùng/ngày (tương đương khoảng 4,8-5,3 triệu thùng/tháng).

Vận hành nhà máy an toàn, ổn định, vượt công suất thiết kế

Với công suất thiết kế ban đầu của nhà máy là 6,5 triệu tấn/năm, tuy nhiên trong nhiều năm liên tiếp, NMLD Dung Quất luôn vận hành ở mức công suất trung bình trên 105%, có thời điểm lên đến 116%. Riêng năm 2024, BSR đã vận hành thành công nhà máy ở công suất trên 100%, có thời điểm lên đến 118% công suất thiết kế tính



NMLD Dung Quất cũng đã đạt mốc 50 triệu giờ công an toàn, không có tai nạn vào ngày 27/2/2025

theo công suất phân xưởng chưng cất dầu thô. Các phân xưởng công nghệ hạ nguồn cũng được đánh giá và vận hành ở công suất cao như: NHT 137%, CCR 112%, ISOM 150%, KTU 140%, RFCC 110% và PP 115%. Trung bình mỗi năm, Nhà máy cho ra thị trường khoảng 6,8-7 triệu tấn sản phẩm gồm xăng RON 92, RON 95, dầu diesel, LPG, FO, hạt nhựa PP... với chất lượng ngày càng nâng cao, phù hợp với xu hướng tiêu dùng xanh, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường. Bên cạnh đảm bảo nhà máy vận hành hiệu quả, BSR cũng luôn chú trọng đến các công tác đảm bảo an toàn tuyệt đối cho nhà máy và người lao động. Với những giải pháp liên tục được nghiên cứu, triển khai, BSR đã cán mốc 50 triệu giờ công an toàn, không có tai nạn mất ngày công vào ngày 27/2/2025.

Quản trị kinh doanh linh hoạt, hiệu quả trong mọi hoàn cảnh

Trong bối cảnh giá dầu thô và crack margin biến động khó lường, hoạt động kinh doanh của các nhà máy lọc dầu trên thế giới chịu nhiều áp lực. Tuy nhiên, BSR đã chứng minh bản lĩnh khi liên tục duy trì

hiệu quả việc hoạt động của nhà máy nhờ vào chiến lược quản trị kinh doanh bài bản và chủ động.

Công ty đã xây dựng hệ thống quản lý tích hợp ERP, sử dụng công cụ phân tích dữ liệu lớn (Big Data), kết hợp AI trong việc dự báo thị trường, từ đó đưa ra quyết định nhanh, linh hoạt về phối trộn sản phẩm, thời điểm mua dầu, bán sản phẩm và điều tiết công suất. Nhiều giải pháp quản trị hàng tồn kho, tối ưu vòng quay vốn và đẩy mạnh tiêu thụ trong nước lẫn xuất khẩu, giúp doanh thu và lợi nhuận của Công ty duy trì ở mức cao.

Ở những giai đoạn khó khăn, BSR cũng nhanh chóng thích ứng và tạo ra những giải pháp mang tính bền vững, giúp Công ty vượt qua thách thức. Để ứng phó với sự suy giảm của thị trường, BSR đã xây dựng và triển khai chiến lược quản trị biến động, nhấn mạnh vào việc duy trì sự linh hoạt trong vận hành, đồng thời tối ưu hóa các nguồn lực sẵn có.

Với những giải pháp đồng bộ, hiệu quả, linh hoạt trong mọi biến động, BSR luôn giữ vững đà tăng trưởng và ghi nhận nhiều kết quả SXKD tích cực trong nhiều năm. Tính đến hết quý I/2025, Công ty

đã đạt doanh thu lũy kế hơn 1,734 triệu tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hơn 52,1 nghìn tỷ đồng, đóng góp vào ngân sách nhà nước hơn 237,7 nghìn tỷ đồng.

Nghiên cứu khoa học là chìa khóa cho phát triển bền vững

Cột mốc 100 triệu tấn sản phẩm không thể đạt được nếu thiếu tinh thần sáng tạo và khát vọng đổi mới không ngừng. Trong suốt chặng đường phát triển, BSR luôn đề cao giá trị tri thức nội tại. Giai đoạn 2020 - 2025, BSR ghi nhận hơn 135 sáng kiến, hợp lý hóa sản xuất, tiết kiệm và làm lợi cho Công ty hàng trăm tỷ đồng. Nhiều sáng kiến tiêu biểu cấp Nhà nước, tỉnh Quảng Ngãi, Tập đoàn Petrovietnam... đã trực tiếp góp phần nâng cao hiệu suất và giảm chi phí sản xuất. Những sáng kiến này không chỉ góp phần nâng cao năng suất lao động mà còn tối ưu hóa quy trình sản xuất, mang lại hiệu quả rõ rệt cho Công ty.

Văn hóa đổi mới sáng tạo cũng được thúc đẩy thông qua các cuộc thi kỹ thuật nội bộ, hợp tác nghiên cứu với các viện, trường đại học, hướng tới ứng dụng công nghệ 4.0 và chuyển đổi số toàn diện. Công ty đã ghi nhận 885 sáng kiến được đăng ký thành công, giúp BSR dẫn đầu toàn Tập đoàn về số lượng sáng kiến đổi mới, khẳng định tinh thần đổi mới sáng tạo, nghiên cứu khoa học không ngừng.

Từ NMLD Dung Quất, Việt Nam đã chứng minh năng lực phát triển công nghiệp lọc hóa dầu hiện đại, đủ sức cạnh tranh trong khu vực. Chặng đường phía trước của BSR và ngành Lọc hóa dầu Việt Nam còn nhiều thử thách, chông gai trong bối cảnh xu thế chuyển dịch năng lượng toàn cầu diễn ra nhanh chóng. Nhưng với nội lực sẵn có được thể hiện qua việc sản xuất thành công 100 triệu tấn sản phẩm, BSR đã và sẽ tiếp tục là điểm tựa vững chắc cho sự phát triển bền vững của ngành lọc hóa dầu Việt Nam■

NHỮNG ĐỘT PHÁ MỚI của ngành Du lịch MANG TÊN BÌNH ĐỊNH

Giữa những ngày cuối tháng Tư lịch sử, trong không khí hào hứng tràn ngập niềm vui của cả nước với các hoạt động lễ hội diễn ra tung bừng khắp các địa phương hướng về kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, tỉnh Bình Định cũng rộn ràng với thông tin sáp nhập với tỉnh Gia Lai và chuẩn bị bố trí các địa phương xã theo chủ trương chung. Mừng và lo, cảm xúc dâng trào nhưng vượt lên tâm trạng đó là không khí lễ hội của ngành Du lịch tỉnh Bình Định vẫn tạo ra những đột phá làm say đắm lòng người và du khách về với “Miền đất Võ”.

VĂN THUẬN ✍️

Lễ hội Văn hóa ẩm thực Bình Định lần thứ II, năm 2025

Tối ngày 01/5, tại Quảng trường Nguyễn Tất Thành (TP. Quy Nhơn), tỉnh Bình Định tổ chức khai mạc Lễ hội Văn hóa ẩm thực lần thứ II, năm 2025. Lễ hội diễn ra từ ngày 01- 03/5/2025. Lãnh đạo tỉnh Bình Định cùng đại diện các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, địa phương; Hiệp hội Du lịch Bình Định; Hiệp hội Văn hóa ẩm thực Bình Định; DN du lịch, cùng đông đảo người dân và du khách tham dự.

Phát biểu tại Lễ khai mạc, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VH-TT&DL) Đỗ Thị Diệu Hạnh cho biết, trong hành trình phát triển du lịch bền vững của tỉnh, ẩm thực là một phần không thể thiếu, bởi món ăn không chỉ làm say lòng người, mà còn mang trong mình câu chuyện văn hóa, lịch sử, truyền thống của vùng đất, của con người Bình Định. Những món đặc sản như: Rượu Bầu Đá, nem chợ Huyện, bánh ít lá gai, chả ram tôm đất, bún cá Quy Nhơn, bánh xèo tôm nháy... đã và đang trở thành “đại sứ văn hóa” đưa hình ảnh Bình Định lan tỏa khắp mọi miền.



Lãnh đạo tỉnh và du khách đến với từng gian hàng để thưởng thức các món ăn của Lễ hội



Các đầu bếp của Hiệp hội Văn hóa ẩm thực Bình Định chế biến chiếc bánh cuốn Tây Sơn dài 7,7m



Các đại biểu lãnh đạo tỉnh Bình Định bấm nút khai mạc Lễ hội Văn hóa Ẩm thực Bình Định lần thứ II, năm 2025



Bà Đỗ Thị Diệu Hạnh - Giám đốc Sở VH-TT-DL tỉnh Bình Định phát biểu khai mạc Lễ hội ẩm thực Bình Định

Thật vậy, những câu ca từ Bình Định xưa như vọng về trong không gian Lễ hội: “Muốn ăn bánh ít lá gai - Lấy chồng Bình Định cho dài đường đi”. Hoặc: Bình Định có núi Vọng phu, có đầm Thị Nại có Cù lao xanh, Em về Bình Định cùng anh, Được ăn bí đỏ nấu canh nước dừa”.

Điểm nhấn độc đáo tại Lễ hội năm nay là không gian quảng diễn ẩm thực sống động - nơi các nghệ nhân, đầu bếp tài ba trong nước và quốc tế sẽ trực tiếp thể hiện tài nghệ chế biến những món ăn truyền thống, kể lại câu chuyện văn hóa, lịch sử qua từng hương vị, sẽ mang đến những trải nghiệm chân thực và sinh động cho du khách.

Lễ hội Văn hóa ẩm thực Bình Định 2025 không chỉ là hoạt động kích cầu du lịch theo định hướng của Bộ VH-TT&DL, Kế hoạch trọng tâm của UBND tỉnh, mà còn là dịp để bạn bè trong và ngoài nước gặp gỡ, sẻ chia và gắn kết; Là nơi để những tinh hoa ẩm thực giao thoa và cũng là cơ hội để quảng bá mạnh mẽ hình ảnh Bình Định - một vùng đất thân thiện, giàu bản sắc và không ngừng vươn mình phát triển.

Chuyến tàu hỏa du lịch miễn phí

Cũng trong ngày 01/5, Sở VH-TT&DL phối hợp với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Công ty FLC Hotels & Resorts và Hiệp hội Du lịch Bình Định tổ chức chạy thử nghiệm chuyến tàu hỏa du lịch miễn phí từ ga Quy Nhơn đến ga Diêu Trì với tên gọi “Hành trình văn hóa - Về miền Đất Võ”, để phục vụ du khách đến Bình Định trong kỳ nghỉ lễ 30/4 - 01/5.

Hơn 70 du khách trải nghiệm trên chuyến tàu hỏa du lịch đã được thưởng thức những món ẩm thực Bình Định, như: Nem, chả chợ Huyện; bánh ít lá gai; nước dừa, cocktail... và xem những tiết mục biểu diễn dân ca bài chòi, vui cùng hội đánh bài chòi dân gian trên hành trình tàu di chuyển từ ga Quy Nhơn đến ga Diêu Trì. Chuyến tàu cũng dừng tại hai điểm đến để du khách xuống tàu đi tham quan, xem biểu diễn múa Chăm tại tháp Đôi, ngắm cảnh tại cầu Luật Lễ - cây cầu hơn 100 năm tuổi gắn liền với bao thay đổi của vùng đất Võ.

Chuyến tàu hỏa du lịch miễn phí “Hành trình văn hóa - Về miền Đất Võ” được triển khai từ ngày 01 - 02/5, phục vụ hơn 300 du khách trải nghiệm. Mỗi ngày sẽ có 02 chuyến tàu hỏa chở du khách đi từ ga Quy Nhơn đến ga Diêu Trì. Buổi sáng tàu xuất phát từ ga Quy Nhơn lúc 9h, dọc đường sẽ dừng tại tháp Đôi và cầu Luật Lễ (mỗi điểm dừng từ 20 - 30 phút) để du khách tham quan, chụp ảnh và sau đó tàu sẽ xuất phát từ ga Diêu Trì lúc 10h40' để về lại ga Quy Nhơn. Buổi chiều, tàu xuất phát từ ga Quy Nhơn lúc 14h, dọc đường cũng sẽ dừng tại tháp Đôi và cầu Luật Lễ và sau đó tàu sẽ xuất phát từ ga Diêu Trì lúc 16h để về ga Quy Nhơn.

Hấp dẫn đêm võ đài Bình Định

Tối 02/5, tại Quảng trường Nguyễn Tất Thành (TP Quy Nhơn) đã diễn ra khai mạc Đêm võ đài Bình Định và 4 trận thi đấu giữa các võ sĩ trong và ngoài tỉnh. Chương trình do Sở VH-TT&DL tổ chức nhằm quảng bá giá trị văn hóa của võ cổ truyền Bình Định, lan tỏa hình ảnh các dòng võ, môn phái có lịch sử phát triển lâu đời mang đặc trưng của Bình Định đến bạn bè, du khách; đồng thời, góp phần nâng cao công tác bảo tồn và phát huy võ cổ truyền Bình Định.

Đêm võ đài Bình Định mở màn bằng các tiết mục biểu diễn võ thuật là các bài quyền, thập bát ban binh khí đặc trưng của đất Võ do tập thể VĐV Trung tâm Võ thuật cổ truyền Bình Định biểu diễn. Xen giữa các trận đấu, các võ sinh đến từ các CLB, võ đường trong tỉnh phục vụ khán giả những tiết mục biểu diễn như: Phong Hoa đào; Siêu sung thiên; Dao lãn khiên; Thanh Long độc kiếm; Thần đồng quyền...

Lễ hội Văn hóa ẩm thực Bình Định 2025 là sự kiện quan trọng của ngành Du lịch Bình Định - một hành trình văn hóa, kết nối và phát triển của người dân Đất Võ. Hy vọng, từ sự kiện này, sẽ góp phần quảng bá hình ảnh một Bình Định - điểm đến không thể tuyệt vời hơn đối với du khách trong và ngoài nước trong hành trình khám phá đầy cảm xúc và hấp dẫn■

TỈNH BẮC GIANG

ĐẨY MẠNH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI, THÚC ĐẨY ĐẦU RA CHO SẢN PHẨM

OCOP

Tỉnh Bắc Giang có nhiều tiềm năng, lợi thế phát triển sản phẩm OCOP. Thời gian qua, tỉnh Bắc Giang đã tập trung phát triển sản phẩm OCOP là tiềm năng, thế mạnh của các địa phương, có chất lượng cao, được chế biến chuyên sâu. Cùng với đó, đẩy mạnh xúc tiến thương mại thúc đẩy đầu ra cho sản phẩm OCOP.

ĐỨC TRÍ

Phát triển sản phẩm OCOP có thương hiệu

Theo thống kê, đến hết quý I/2025, toàn tỉnh Bắc Giang có tổng số 415 sản phẩm OCOP, trong đó 01 sản phẩm 5 sao, 21 sản phẩm 4 sao và 393 sản phẩm 3 sao. Các sản phẩm được công nhận OCOP cơ bản mang tính đặc trưng, phát huy tối đa lợi thế, tiềm năng của mỗi địa phương như: Vải thiều Lục Ngạn; mỳ Chũ; gà đồi Yên Thế; rượu Vân; cam Lục Ngạn...; có đầy đủ hồ sơ, giấy tờ về chất lượng, nguồn gốc

sản phẩm; nhiều sản phẩm áp dụng quy trình sản xuất tiên tiến như: VietGAP, Global GAP, HACCP...

Một số sản phẩm nông sản, sản phẩm OCOP thế mạnh của tỉnh có khả năng đáp ứng yêu cầu sản xuất lớn và đã có hoạt động xuất khẩu trực tiếp sang các thị trường khó tính như: Sản phẩm của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu (XNK) VIFOCO xuất sang thị trường Hàn Quốc; các sản phẩm của Công ty Cổ phần XNK Thực phẩm Toàn Cầu xuất khẩu sang thị trường EU; các sản phẩm giấm của

Công ty TNHH Thương mại Ngân Giang Lục Ngạn xuất sang thị trường Trung Quốc, Cộng hòa Séc...; Bán hàng Nông sản Bình Minh của HTX Bình Minh xuất sang thị trường Hàn Quốc. Đặc biệt là các sản phẩm vải thiều Lục Ngạn,... đã được xuất khẩu sang các thị trường yêu cầu chất lượng cao như Mỹ, EU, Nhật Bản... Đây chính là động lực để cổ vũ, thúc đẩy các sản phẩm nông sản, sản phẩm OCOP khác của tỉnh tiếp tục vươn xa ra thị trường trong nước và quốc tế.

Đầu năm 2025, tỉnh Bắc Giang

Sản phẩm OCOP của tỉnh Bắc Giang có chất lượng cao, là các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của địa phương đã có mặt ở các siêu thị trong nước và xuất khẩu





Tỉnh Bắc Giang luôn quan tâm, đẩy mạnh các chương trình xúc tiến thương mại, thiết thực hỗ trợ các chủ thể tìm đầu ra cho sản phẩm

đã xây dựng kế hoạch đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP năm 2025. Theo đó, toàn tỉnh có 323 sản phẩm tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP. Trong đó, có 237 sản phẩm mới tham gia đánh giá, 75 sản phẩm đánh giá lại, 11 sản phẩm nâng hạng sao; có 153 tổ chức kinh tế đề xuất hỗ trợ quản lý nhãn hiệu, bao bì, tem nhãn mác sản phẩm. UBND tỉnh dự kiến phân bổ khoảng 20,9 tỷ đồng nhằm thực hiện các nội dung kế hoạch.

Cũng theo kế hoạch, tỉnh Bắc Giang tập trung phát triển sản phẩm OCOP có thương hiệu, theo chuỗi giá trị dựa trên thế mạnh, lợi thế về nguyên liệu địa phương; Duy trì các sản phẩm OCOP đã được công nhận; Tiếp tục nâng hạng và định hướng phát triển các sản phẩm chủ lực, có thế mạnh tham gia đánh giá sản phẩm OCOP 5 sao cấp quốc gia và phát triển sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch; tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ và xuất khẩu.

Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, đưa sản phẩm OCOP vươn xa

Những năm qua, để hỗ trợ, thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chế biến, liên kết tiêu thụ, Bắc Giang quan tâm, chú trọng

phê duyệt nhiều nội dung hỗ trợ cho các doanh nghiệp (DN), hợp tác xã (HTX), cơ sở sản xuất, tiêu thụ sản phẩm OCOP. Cụ thể như: Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh ban hành quy định chính sách hỗ trợ phát triển nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023-2030,...

Mới đây, ngày 08/4/2025, tỉnh Bắc Giang đã ban hành Kế hoạch xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Giang năm 2025 (Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 8/4/2025), nhằm quảng bá, giới thiệu thành tựu và tiềm năng phát triển; thu hút hợp tác, đầu tư tại Bắc Giang. Thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Đẩy mạnh xúc tiến tiêu thụ vải thiều năm 2025 gắn với quảng bá, giới thiệu các sản phẩm chủ lực, đặc trưng và tiềm năng của tỉnh. Quảng bá hình ảnh địa phương; tăng cường trao đổi, hợp tác thúc đẩy thu hút đầu tư, xúc tiến thương mại, du lịch; thực hiện chiến lược dài hạn trong tiêu thụ, nâng cao giá trị cho các sản phẩm.

Đồng thời hỗ trợ DN, HTX, hộ kinh doanh tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại; chú trọng hỗ trợ các sản phẩm chủ lực, đặc trưng và tiềm năng, sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của tỉnh bằng các hoạt động như: Tổ chức các hội nghị, chuỗi sự kiện xúc tiến tiêu thụ vải thiều và các nông sản chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP của tỉnh, trong đó, dự kiến tổ chức Hội nghị kết nối, ký kết biên bản thỏa thuận, hợp đồng tiêu thụ vải thiều giữa các Tập đoàn, trung tâm thương mại, hệ thống siêu thị, các chợ đầu mối, các DN Logistics, chuyển phát nhanh với các DN, HTX trên địa bàn tỉnh; Hội nghị xúc tiến tiêu thụ vải thiều và các nông sản chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP của tỉnh Bắc Giang năm 2025; tổ chức đoàn xúc tiến tiêu thụ vải thiều và các nông sản chủ lực, đặc trưng tỉnh Bắc Giang tại TP Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam năm 2025; tham gia Lễ hội trái cây tỉnh Tiền Giang năm 2025;...

Bên cạnh đó, tổ chức, tham gia Hội chợ, Triển lãm thương mại ở trong nước và nước ngoài như tham gia trưng bày, giới thiệu sản phẩm tại Hội chợ Thương mại Quốc tế Việt - Trung (Lào Cai) năm 2025; hỗ trợ kinh phí thuê gian hàng tiêu chuẩn cho các DN, HTX của tỉnh tham gia Hội chợ, Triển lãm do các bộ, ngành, địa phương trong nước tổ chức. Đồng thời, thông tin thương mại và tuyên truyền, quảng bá để tiêu thụ hàng hóa ở trong và ngoài nước và tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại khác.

Thực tế triển khai Chương trình OCOP tỉnh Bắc Giang thời gian qua cho thấy, với sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của tỉnh Bắc Giang sản phẩm OCOP của tỉnh Bắc Giang ngày càng khẳng định được thương hiệu, thị trường mở rộng, góp phần tăng hiệu quả sản xuất, kinh doanh, nâng cao vị thế của nông sản Bắc Giang trên thị trường trong nước và xuất khẩu■

Phát triển du lịch

Ở LÀNG HƯƠNG QUẢNG PHÚ CẦU

NGỌC MINH ✍

Hiện nay, trung bình mỗi ngày làng hương Quảng Phú Cầu, xã Quảng Phú Cầu, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội tiếp đón khoảng trên dưới 300 khách du đến thăm quan, trải nghiệm, trong đó có nhiều đoàn khách nước ngoài. Quảng Phú Cầu đã và đang trở thành điểm đến du lịch tiềm năng, hấp dẫn.

Làng nghề làm hương Quảng Phú Cầu có tuổi đời hơn trăm năm, nằm cách trung tâm thành phố Hà Nội khoảng 35km. Nơi đây khắc họa rõ nét văn hóa làng quê Bắc Bộ với cảnh quan hữu tình, con người hồn hậu, cởi mở.

Trước đây, xã Quảng Phú Cầu chỉ có một thôn làm nghề sản xuất tẩm hương, nhưng sau đó nghề làm hương đã mở rộng ra khắp xã do nhu cầu của thị trường. Để có được làng hương Quảng Phú Cầu như ngày nay, phải kể đến công sức của những người thợ lành nghề đã cố gắng duy trì nghề truyền thống qua bao thế hệ. Với bàn tay, khối óc, tâm huyết của người làm nghề, nghề làm hương ngày một được nâng tầm, trở thành sinh kế của người dân trong xã. Sản phẩm của Quảng Phú Cầu đi khắp các tỉnh thành trong nước và cả quốc tế. Sản phẩm chính của làng nghề chủ yếu là chân hương hay



Que hương với màu sắc sặc sỡ
tại điểm du lịch Quảng Phú Cầu



Điểm du lịch Quảng Phú Cầu



Chị Nguyễn Thu Phương- Chủ Cơ sở, điểm du lịch Từ Bi Hương

tắm hương, sau này để phục vụ nhu cầu thị trường, bà con mới làm thêm các sản phẩm khác như hương thành phẩm, tấm tre, que xiên, chổi tre...

Để làm ra một que hương hoàn chỉnh, người thợ phải thực hiện nhiều công đoạn. Từ chọn nguyên liệu, làm chân hương, nhuộm chân hương cho đến công đoạn xay bột thảo mộc rồi chuyển đến nơi se bột để làm nên thành phẩm cuối cùng. Tất cả đều được người thợ làm với sự khéo léo, tỉ mỉ. Trước đây, việc sản xuất hoàn toàn bằng thủ công, nay để đáp ứng nhu cầu thị trường và giúp nâng cao chất lượng sản phẩm, người dân đã áp dụng máy móc vào sản xuất, nhờ đó công việc cũng đỡ vất vả hơn.

Hương là sản phẩm mang yếu tố tâm linh và được sử dụng nhiều trong đời sống người Việt, người Quảng Phú Cầu luôn chăm chút, cẩn thận trên từng công đoạn sản xuất để cho ra sản phẩm chất lượng tốt. Sự chăm chút được thể hiện ngay từ khâu chọn nguyên liệu.

Nhằm tạo động lực để Quảng Phú Cầu phát huy giá trị nội sinh, gia tăng giá trị từ nghề sản xuất hương, cuối năm 2024, UBND TP Hà Nội đã công nhận “Điểm du lịch làng nghề tắm hương Quảng Phú Cầu”. Đây là một bước tiến quan trọng, khẳng định tiềm năng và giá trị du lịch của làng nghề, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương...

Điểm du lịch Làng nghề tắm hương Quảng Phú Cầu có tài nguyên du lịch văn hóa phong phú, có 6 thôn được UBND tỉnh Hà Tây (cũ) công nhận là làng nghề truyền thống gồm: Làng nghề chế tắm hương truyền thống thôn Phú Lương Thượng và làng nghề chế tắm hương truyền thống thôn Phú Lương Hạ; Làng nghề sản xuất hương đen truyền thống thôn Xà Cầu; Làng nghề chế tắm hương truyền thống thôn Đạo Tú; Làng nghề chế tắm hương truyền thống thôn Cầu Bàu và làng nghề chế tắm hương truyền thống thôn Quảng Nguyên.

Điểm du lịch làng nghề tắm hương Quảng Phú Cầu

là vùng đất giàu truyền thống lịch sử, văn hóa, có 22 công trình di tích, trong đó 8 di tích đã xếp hạng (4 di tích xếp hạng cấp quốc gia, 4 di tích xếp hạng cấp thành phố). Ngoài ra đến với làng nghề, du khách cũng có thể thăm các di tích lịch sử, văn hóa cấp quốc gia như: Di tích lịch sử - văn hóa Đình Phú Lương; Chùa Bàu Bôi; Di tích lịch sử, kiến trúc - nghệ thuật cấp Quốc gia Đình Quảng Nguyên; chùa Quảng Nguyên...

Đại diện UBND xã Quảng Phú Cầu cho biết, địa phương đặc biệt quan tâm đến việc phát triển du lịch làng nghề. Hoạt động quản lý, kết nối du lịch được giao cho HTX. Tại điểm du lịch, thường trực có người đón tiếp, hướng dẫn, phục vụ, nhất là phục vụ nhu cầu chụp ảnh của du khách. Hiện nay, hàng tháng, Quảng Phú Cầu tiếp đón khoảng một vạn khách du lịch ở trong và ngoài nước. Quảng Phú Cầu đã và đang cố gắng để xây dựng điểm du lịch hấp dẫn và an toàn.

Chị Nguyễn Thu Phương, chủ cơ sở Từ Bi Hương chia sẻ: Gia đình tôi có truyền thống làm hương, nhiều sản phẩm đã được công nhận OCOP. Trong sự phát triển chung của địa phương, chúng tôi cũng luôn cố gắng duy trì sản xuất kết hợp với du lịch trải nghiệm. Cơ sở của chúng tôi đã đón tiếp nhiều đoàn khách nước ngoài, học sinh đến trải nghiệm. Qua hoạt động trải nghiệm họ hiểu hơn về hoạt động sản xuất hương, từ đó góp thêm phần quảng bá du lịch địa phương.

Quảng Phú Cầu không chỉ là nơi sản xuất hương mà còn là nơi lưu giữ và trao truyền những giá trị văn hóa phi vật thể quý báu. Việc phát triển du lịch giúp bảo tồn và phát huy những giá trị này, tránh khỏi nguy cơ mai một trong bối cảnh hiện đại hóa. Vẻ đẹp độc đáo của những sân phơi tắm hương rực rỡ sắc màu đã thu hút đông đảo du khách, đặc biệt là các nhiếp ảnh gia và những người yêu thích khám phá văn hóa. Quảng Phú Cầu trở thành một điểm đến hấp dẫn, góp phần quảng bá hình ảnh du lịch của Hà Nội trên bản đồ du lịch trong nước và quốc tế■

Nghệ An xây dựng chính sách phát triển CNHT trên địa bàn tỉnh

Sở Công Thương tỉnh Nghệ An đang xây dựng và triển khai lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân góp ý vào dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành Quy định về chính sách phát triển công nghiệp hỗ trợ (CNHT) trên địa bàn tỉnh.

Theo Sở Công Thương, thời gian qua, mặc dù Nhà nước đã có nhiều chính sách hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp CNHT, nhưng nhìn chung, cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản phẩm CNHT ưu tiên chưa đầy đủ và đồng bộ; mức chi cho các nội dung thực hiện chương trình phát triển CNHT còn chung chung nên hiệu lực thực thi và cơ chế chính sách ở địa phương khó áp dụng, hiệu quả chưa cao.

Mặc dù tỉnh cũng đã có nhiều chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp CNHT nhưng do các văn bản Trung ương quy định còn chung chung, chưa cụ thể; danh mục các sản phẩm CNHT cần ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh so với quy định tại Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ còn thiếu một số ngành có thế mạnh của tỉnh. Do vậy, cần phải xây dựng chính sách nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh về CNHT, tăng cường công tác quản lý nhà nước về CNHT, tạo cơ sở pháp lý cho các đơn vị, địa phương thực hiện.

NHUẬN CHÍ

Khởi công nhà máy phụ tùng ô tô gần 1.400 tỷ tại Ninh Bình

Ngày 8/5, tại Cụm công nghiệp Văn Phong (huyện Nho Quan, Ninh Bình), Dự án Nhà máy sản xuất phụ tùng ô tô và thiết bị xử lý môi trường công nghệ cao BEI KE YUAN đã chính thức khởi công.

Dự án được xây dựng trên diện tích 15,6ha, tổng vốn đầu tư lên tới 1.391 tỷ đồng, do Công ty TNHH Công nghệ BEI KE YUAN làm chủ đầu tư. Nhà máy chuyên sản xuất các sản phẩm công nghệ cao như: phụ tùng ô tô, linh kiện và phụ kiện điện tử, thiết bị bán dẫn, hệ thống xử lý môi trường. Dự án không chỉ sản xuất mà còn là trung tâm công nghệ cao với nhiều ngành nghề gắn liền với xu thế công nghiệp hiện đại.

Theo đại diện nhà đầu tư, Ninh Bình có vị trí địa lý thuận lợi, cùng với sự hiện diện của các nhà máy sản xuất ô tô quy mô lớn của Hàn Quốc trong khu vực là đối tác chiến lược của Công ty chính là yếu tố quan trọng giúp doanh nghiệp đưa ra quyết định đầu tư vào đây. Việc đặt nhà máy ở gần các đối tác sẽ giúp tiết kiệm thời gian, giảm chi phí logistics và nâng cao hiệu quả chuỗi cung ứng.

Theo kế hoạch, dự án sẽ hoàn thành và đi vào hoạt động trong quý I/2027, hứa hẹn tạo ra nhiều việc làm chất lượng cao cho lao động địa phương và đóng góp vào ngân sách của tỉnh Ninh Bình.

PV

Vietnam AutoExpo 2025, cơ hội cho lĩnh vực giao thông và công nghiệp hỗ trợ

Từ ngày 12-14/6/2025, tại Trung tâm Triển lãm Quốc tế I.C.E, Cung Văn hóa Hữu nghị, Hà Nội sẽ diễn ra Triển lãm Phương tiện giao thông, vận tải và Công nghiệp hỗ trợ (CNHT) - Vietnam AutoExpo 2025 lần thứ 18. Sự kiện do Bộ Công Thương chủ trì.

Triển lãm có quy mô gần 250 gian hàng của hơn 180 doanh nghiệp (DN) trong nước và quốc tế, triển lãm dự kiến thu hút khoảng 15.000 khách đến tham quan và làm việc trực tiếp. Đây là sự kiện uy tín, chuyên nghiệp cho cộng đồng các DN sản xuất lắp ráp, kinh doanh phương tiện giao thông, vận tải và CNHT. Là cơ hội để các DN giao lưu, tiếp cận khách hàng tiềm năng, quảng bá sản phẩm, đồng thời góp phần thay đổi diện mạo ngành công nghiệp ô tô, xe máy tại Việt Nam.

Trong các ngày diễn ra Triển lãm, ngoài các hoạt động trưng bày và giới thiệu sản phẩm của các DN, Vietnam AutoExpo 2025 sẽ tổ chức một chuỗi các hoạt động phối hợp như Hội thảo chuyên ngành, Chương trình Kết nối giao thương B2B và trình diễn giới thiệu sản phẩm... Tại đây, các DN tham gia sẽ có cơ hội tìm kiếm các nhà cung cấp tiềm năng, nhà mua hàng mới, được gặp gỡ, tiếp xúc và kết nối giao thương với các nhà sản xuất ô tô, xe máy, xe đạp, DN FDI, DN sản xuất CNHT, tìm kiếm cơ hội mở rộng thị trường... từng bước tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu.

TIẾN HẢI

Khởi công nhà máy chip bán dẫn do người Việt làm chủ công nghệ

CT Semiconductor - thành viên Tập đoàn CT Group, vừa chính thức khởi công giai đoạn 2 nhà máy chip bán dẫn ATP với số vốn đầu tư khoảng 100 triệu USD tại Trung tâm Phát triển công nghệ cao CT Group (Thuận An, Bình Dương). Dự kiến nhà máy sẽ đi vào vận hành ngay trong quý IV/2025 và đạt công suất đến 100 triệu chip/năm vào năm 2027.

Điểm nổi bật của dự án chính là việc công nghệ lõi được làm chủ bởi đội ngũ chuyên gia người Việt. Đây là lần đầu tiên một nhà máy lắp ráp, đóng gói và kiểm định chip (OSAT) 100% vốn Việt Nam có thể thực hiện toàn bộ quy trình công nghệ một cách độc lập.

Việc khởi công nhà máy là bước tiến trong việc phát triển ngành công nghiệp bán dẫn tại Việt Nam. Với hơn 1.000 công nhân, kỹ thuật viên, kỹ sư làm việc, đây sẽ là nơi nghiên cứu, thực tập cho các đại học trong khu vực, tiền đề cho chương trình 100.000 kỹ sư bán dẫn của Việt Nam.

Bên cạnh đó, nhà máy còn là trung tâm kết nối các dự án công nghệ cao trong hệ sinh thái của CT Group như UAV, AI, tàu điện và các công nghệ năng lượng mới. Hiện CT Semiconductor cũng đang tập trung nghiên cứu công nghệ mới như GaN, Photonic, Advanced Packaging và thiết kế các chip khó như 6G, chip truyền dữ liệu trong môi trường không sóng, AI, UAV, các loại chip UAV....

QUANG VINH

Quảng Ninh sẽ có cụm công nghiệp hỗ trợ ngành ô tô

Để thúc đẩy ngành sản xuất ô tô phát triển, cùng với đó là thu hút các lĩnh vực hỗ trợ ngành công nghiệp ô tô, mới đây, UBND tỉnh Quảng Ninh có quyết định thành lập Cụm công nghiệp (CCN) phục vụ ngành công nghiệp hỗ trợ tại phường Hà Khẩu, TP Hạ Long, trong đó, ngành nghề hoạt động chủ yếu là sản xuất thân xe, phụ tùng, các bộ phận phụ trợ cho ô tô và xe có động cơ khác. CCN này có quy mô đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật là 68,22ha và được triển khai theo các giai đoạn. Theo kế hoạch, từ quý III/2027, dự án sẽ chính thức đi vào hoạt động. Thời gian hoạt động của dự án có thể kéo dài tối đa 50 năm kể từ khi nhà đầu tư được cấp quyết định giao đất hoặc cho thuê đất.

Việc thành lập CCN hỗ trợ ngành ô tô cho thấy chiến lược lớn, lâu dài, bền vững của Quảng Ninh với mục tiêu từng bước đưa tỉnh trở thành một trong những trung tâm sản xuất ô tô lớn của đất nước, thúc đẩy ngành công nghiệp ô tô trong nước tham gia vào chuỗi cung ứng ô tô toàn cầu. Qua đó, góp phần thúc đẩy thu hút đầu tư trong lĩnh vực chế biến, chế tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, tạo thêm nhiều việc làm, đóng góp tích cực cho ngân sách nhà nước và tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

LÊ MINH

Phê duyệt đầu tư KCN cơ khí ô tô Chu Lai Trường Hải mở rộng

UBNĐ tỉnh Quảng Nam vừa quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư cho Dự án Khu công nghiệp (KCN) cơ khí ô tô Chu Lai Trường Hải mở rộng tại xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, thuộc Khu kinh tế mở Chu Lai.

Dự án có tổng vốn đầu tư khoảng 1.433 tỷ đồng do Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển hạ tầng Khu công nghiệp và đô thị Chu Lai Trường Hải thực hiện. Mục tiêu của dự án là đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN theo mô hình KCN chuyên ngành cơ khí. Dự án dự kiến hoàn thành xây dựng cơ bản và đưa vào khai thác trong

tối đa 36 tháng kể từ khi nhà đầu tư được giao đất hoặc cho thuê đất.

UBND tỉnh Quảng Nam yêu cầu nhà đầu tư tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật, đồng thời phải đảm bảo đủ vốn chủ sở hữu, thực hiện dự án đúng tiến độ và thu hút đầu tư vào KCN phù hợp với định hướng phát triển KCN chuyên ngành cơ khí đã cam kết.

Theo UBND tỉnh, đây là một trong những dự án quan trọng của tỉnh Quảng Nam, thúc đẩy phát triển KT-XH, góp phần đưa Quảng Nam thuộc nhóm dẫn đầu cả nước trong lĩnh vực về công nghiệp ô tô và công nghiệp hỗ trợ ngành cơ khí.

CÔNG DU

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VIỆT NAM TRONG LÀN SÓNG CHUYỂN ĐỔI XANH:

CƠ HỘI & THÁCH THỨC

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp và áp lực từ chuỗi cung ứng toàn cầu về tiêu chuẩn môi trường ngày càng tăng, ngành Công nghiệp hỗ trợ (CNHT) Việt Nam đang đứng trước yêu cầu cấp thiết phải "chuyển đổi xanh". Những năm gần đây đang chứng kiến những chuyển động rõ nét từ chính sách, doanh nghiệp (DN) đến xu hướng đầu tư, mở ra cơ hội lớn, nhưng cũng đầy thách thức cho lĩnh vực vốn được xem là nền tảng góp phần thúc đẩy toàn ngành Công nghiệp quốc gia.

HƯNG HÀ ✍️

Chuyển đổi xanh - "tấm vé" vào chuỗi cung ứng toàn cầu

Theo Bộ Công Thương, CNHT Việt Nam hiện đang tham gia ở một số công đoạn của chuỗi giá trị toàn cầu, chủ yếu trong các lĩnh vực như điện tử, dệt may, da giày, ô tô và cơ khí chính xác. Tuy nhiên, khả năng đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn môi trường - xã hội - quản trị (ESG), đặc biệt là tiêu chuẩn "xanh" trong sản xuất, vẫn còn có những hạn chế.

Theo Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) nhìn nhận, "Chuyển đổi xanh" không còn là lựa chọn, mà là điều kiện bắt buộc để DN CNHT tiếp cận các thị trường lớn như EU, Mỹ, Nhật Bản. Các tập đoàn đa quốc gia đang yêu cầu nhà cung ứng phải công khai thông tin phát thải, sử dụng vật liệu tái chế và áp dụng quy trình sản xuất ít carbon".

Điển hình, từ năm 2023, Liên minh châu Âu (EU) đã bắt đầu thực hiện cơ chế điều chỉnh biên

giới carbon (CBAM), áp dụng thử nghiệm với một số ngành như thép, nhôm, xi măng... và dự kiến mở rộng. Điều này buộc các DN Việt Nam trong chuỗi cung ứng của các ngành này phải tính toán lại chiến lược sản xuất, nếu không muốn bị loại khỏi thị trường.

DN CNHT với những vướng mắc và giải pháp tích cực của Bộ Công Thương

Dù nhận thức được tầm quan trọng của chuyển đổi xanh, song phần lớn DN CNHT Việt Nam vẫn đang loay hoay trong quá trình thích nghi. Cụ thể, trong bối cảnh chuyển đổi xanh, nhiều DN CNHT tại Việt Nam, đặc biệt là các DN vừa và nhỏ, đang đối mặt với nhiều thách thức. Theo báo cáo từ các diễn đàn và hội nghị chuyên ngành, các DN này thường gặp khó khăn về vốn đầu tư cho công nghệ xanh, thiếu thông tin và chuyên gia tư vấn, cũng như chưa có các tiêu chuẩn cụ thể để áp dụng.

Một số DN đã bắt đầu thay đổi

từ việc sử dụng vật liệu thân thiện, đầu tư hệ thống xử lý nước thải mới và cắt giảm tiêu thụ điện. Tuy nhiên, rào cản lớn nhất vẫn là vốn. Các công nghệ xanh, máy móc tiết kiệm năng lượng đều có chi phí cao, trong khi DN nhỏ khó tiếp cận các gói hỗ trợ tín dụng ưu đãi.

Ngoài ra, việc thiếu thông tin, thiếu chuyên gia tư vấn về chuyển đổi xanh và chưa có các tiêu chuẩn cụ thể, dễ hiểu để DN áp dụng cũng là trở ngại phổ biến.

Trước những khó khăn ấy, Bộ Công Thương cũng như các cơ quan chức năng đã có những nhóm giải pháp hữu hiệu như: Hỗ trợ kỹ thuật và nâng cao năng lực cho DN CNHT; Xây dựng và triển khai các chương trình quốc gia về chuyển đổi xanh; Phát triển cơ sở hạ tầng và hỗ trợ tài chính; Hỗ trợ tiếp cận thị trường và xúc tiến thương mại;...

Cụ thể, Bộ Công Thương đã triển khai các chương trình hỗ trợ kỹ thuật nhằm giúp DN áp dụng các giải pháp sản xuất sạch hơn, sử dụng



**CHUYỂN ĐỔI XANH LÀ
“TẮM VẾT” ĐỂ DN CNHT
BƯỚC VÀO CHUỖI CUNG
ỨNG TOÀN CẦU**

hiệu quả tài nguyên và năng lượng, khuyến khích sử dụng nguyên vật liệu tái chế và năng lượng tái tạo. Ngoài ra, DN còn được hỗ trợ trong việc thiết kế đổi mới sản phẩm để nâng cấp, sửa chữa, bảo trì, tái sử dụng và tái chế, kéo dài vòng đời sản phẩm.

Hơn nữa, Bộ Công Thương đã xây dựng và triển khai nhiều chương trình quốc gia như về chuyển đổi xanh như:

- Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030;
- Chương trình quốc gia về sản xuất và tiêu dùng bền vững giai đoạn 2021 - 2030;
- Kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Các chương trình này đều nhằm hỗ trợ DN chuyển đổi theo hướng sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, nguyên nhiên liệu, năng lượng, cũng như tiến đến phát thải thấp trong quá trình sản xuất kinh doanh.

Chính những chính sách và chương trình trên thể hiện nỗ lực của Bộ Công Thương trong việc

hỗ trợ các DN CNHT, đặc biệt là DNVVN, vượt qua thách thức và tận dụng cơ hội trong quá trình chuyển đổi xanh, hướng tới phát triển bền vững và hội nhập sâu rộng vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Các chuyên gia: Cần đồng bộ chính sách và tăng hỗ trợ tài chính - kỹ thuật

Theo các chuyên gia trong lĩnh vực công nghiệp bền vững cho rằng, Việt Nam cần xây dựng lộ trình chuyển đổi xanh cho CNHT một cách rõ ràng và có tính khả thi. Bởi chuyển đổi xanh không thể làm trong ngày một ngày hai. Nhà nước cần đưa ra bộ tiêu chí cụ thể về sản xuất xanh cho từng ngành CNHT, đồng thời xây dựng cơ chế đánh giá, xếp hạng DN theo mức độ ‘xanh hóa’ để thúc đẩy động lực đầu tư cải tiến”.

Ngoài chính sách, chuyên gia cũng đề xuất thành lập các trung tâm đổi mới công nghệ xanh, nơi DN có thể tiếp cận máy móc hiện đại theo hình thức dùng chung hoặc thuê mướn, thay vì phải đầu tư sở hữu ngay từ đầu - vốn là điều quá sức với nhiều DN nhỏ.

Chính sách Nhà nước: Định hướng rõ nhưng cần thực thi thiết thực

Trong thời gian qua, Chính phủ Việt Nam đã ban hành nhiều chính sách quan trọng, như Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh (giai đoạn 2021 - 2030), Đề án phát triển CNHT đến 2025, định hướng 2030. Đặc biệt, năm 2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng khung chương trình hỗ trợ DN vừa và nhỏ chuyển đổi xanh với các gói tư vấn kỹ thuật, đào tạo nhân lực và kết nối tài chính. Tuy vậy, từ chính sách đến hành động vẫn còn khoảng cách. Nhiều địa phương chưa hiểu đúng về “chuyển đổi xanh”, dẫn đến việc lúng túng khi triển khai hỗ trợ cho DN. Việc tiếp cận vốn ưu đãi, đặc biệt là vốn xanh từ quốc tế, vẫn gặp khó do thiếu kênh trung gian chuyên nghiệp...

Điểm sáng trong bức tranh làn sóng chuyển đổi xanh cho CNHT Việt Nam đến từ các tập đoàn đa quốc gia đang tích cực “xanh hóa” chuỗi cung ứng. Ví như Samsung, Toyota, Canon, Foxconn... đều đã yêu cầu các nhà cung ứng cấp 1 và cấp 2 tại Việt Nam minh bạch dữ liệu về năng lượng, khí thải và vật liệu tái chế.

Bên cạnh đó, dòng vốn đầu tư quốc tế vào công nghệ sản xuất sạch, năng lượng tái tạo, vật liệu sinh học cũng đang hướng về Việt Nam, mở ra cơ hội hợp tác - đổi mới công nghệ cho các DN CNHT có tầm nhìn dài hạn.

Có thể nói, Chuyển đổi xanh trong CNHT không chỉ là nhiệm vụ của riêng DN hay Nhà nước, mà là trách nhiệm chung của cả hệ sinh thái: từ chính sách, tài chính, đào tạo, cho đến tiêu dùng.

Giai đoạn hiện nay là “cửa sổ vàng” để Việt Nam bắt kịp xu thế, khi thế giới đang tái cấu trúc chuỗi cung ứng sau Covid-19 và các rào cản thương mại xanh đang được thiết lập. Nếu chậm chân, DN sẽ mất cơ hội. Nếu chủ động, CNHT Việt Nam hoàn toàn có thể vươn lên, không chỉ trong khu vực, mà còn trên thị trường toàn cầu ■

CHUỖI CUNG ỨNG XANH:

Thế giới đang chứng kiến sự chuyển dịch mạnh mẽ sang các ngành công nghiệp xanh, dẫn đầu bởi sự bùng nổ của xe điện và năng lượng tái tạo. Đây không chỉ là xu hướng nhất thời mà là một cuộc cách mạng về công nghệ và tiêu dùng, tạo ra những cơ hội chưa từng có cho các quốc gia và doanh nghiệp (DN) có tầm nhìn chiến lược. Đối với Việt Nam, đặc biệt là lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ (CNHT), đây chính là “cơ hội vàng” để vươn lên, khẳng định vị thế trong chuỗi cung ứng toàn cầu và đóng góp vào mục tiêu phát triển bền vững của đất nước.

TRƯỜNG PHẠM ✍

CƠ HỘI VÀNG

CHO CNHT VIỆT NAM TRONG KỶ NGUYÊN XE ĐIỆN VÀ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

Mặc dù CNHT Việt Nam hiện tại vẫn còn nhiều hạn chế, nhưng với những nền tảng sẵn có trong một số lĩnh vực sản xuất và lắp ráp điện tử, các DN Việt Nam hoàn toàn có tiềm năng để thích ứng và nâng cấp năng lực sản xuất, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của ngành xe điện và năng lượng tái tạo. Chính phủ Việt Nam cũng xác định rõ vai trò quan trọng của CNHT trong chiến lược phát triển kinh tế và CNH đất nước. Việc tập trung phát triển CNHT được xem là chìa khóa để tăng cường năng lực cạnh tranh, nâng cao giá trị gia tăng và thúc đẩy sự phát triển bền vững của nền kinh tế.

“Sóng ngầm” nhu cầu linh kiện xanh

Nhu cầu về linh kiện, vật liệu và dịch vụ hỗ trợ cho ngành xe điện và năng lượng tái tạo đang rất lớn tại Việt Nam và khu vực Đông Nam Á.

Đối với nhu cầu cho ngành xe điện: Thị trường xe điện đòi hỏi một loạt các linh kiện đa dạng, từ những bộ phận công nghệ cao đến các chi tiết cơ khí và điện tử thông thường. Nhu cầu về pin lithium-ion và các thành phần liên quan đang tăng trưởng mạnh mẽ. Bên cạnh đó, việc xây dựng và mở rộng hạ tầng trạm sạc cũng tạo ra nhu cầu lớn về thiết bị sạc và các dịch vụ liên quan. Các bộ phận điện tử như hệ thống điều khiển, cảm biến

và các linh kiện khác cũng có nhu cầu ngày càng cao. Ngoài ra, các bộ phận khác như lốp xe, hệ thống chiếu sáng và các chi tiết nội thất cũng là những sản phẩm mà các DN CNHT Việt Nam có thể tham gia cung ứng. Sự tăng trưởng mạnh mẽ của thị trường xe điện tại Việt Nam và khu vực Đông Nam Á sẽ tiếp tục thúc đẩy nhu cầu về tất cả các loại linh kiện này.

Đối với nhu cầu cho ngành năng lượng tái tạo: Ngành năng lượng tái tạo, đặc biệt là điện mặt trời và điện gió, cũng có nhu cầu rất lớn về linh kiện và vật liệu. Với tiềm năng lớn về năng lượng mặt trời, nhu cầu về tấm pin mặt trời và các thành phần liên quan như khung đỡ và cáp kết nối là rất cao. Tương tự, việc mở rộng công suất điện gió cũng kéo theo nhu cầu ngày càng tăng về turbine điện gió và các bộ phận cấu thành. Bên cạnh đó, các hệ thống năng lượng tái tạo còn cần các bộ biến tần và hệ thống điều khiển để chuyển đổi và quản lý năng lượng. Việt Nam cũng đang hướng tới việc tăng cường sản xuất trong nước các linh kiện cho ngành năng lượng tái tạo để giảm sự phụ thuộc vào nhập khẩu. Điều này tạo ra cơ hội lớn cho các DN CNHT Việt Nam tham gia vào việc sản xuất và cung ứng các linh kiện này.

Các DN CNHT Việt Nam, với kinh nghiệm sản xuất và gia công trong nhiều lĩnh vực, đang đứng trước



Chuyển đổi xanh là xu thế tất yếu của DN để tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu

cơ hội lịch sử để chuyển mình và tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng của các ngành CN mới. Tuy nhiên, để đáp ứng được yêu cầu của ngành xe điện và năng lượng tái tạo, họ cần phải vượt qua không ít thách thức, trong đó là các thách thức về khả năng đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật phức tạp, yêu cầu về “xanh hóa”, năng lực công nghệ, máy móc hiện đại và hoạt động nghiên cứu và phát triển, bên cạnh đó là thách thức về vốn đầu tư và quản lý chuỗi cung ứng.

Bệ đỡ từ chính sách và DN lớn

Để giúp các doanh nghiệp CNHT nâng cao năng lực và kết nối vào các chuỗi cung ứng xanh, cả Nhà nước và các tập đoàn lớn đều đang triển khai nhiều chương trình hỗ trợ.

Thời gian qua, Chính phủ đã và đang triển khai “Chương trình phát triển CNHT” với mục tiêu hỗ trợ các tổ chức, cá nhân nâng cao năng lực trong hoạt động phát triển CNHT. Chương trình này bao gồm nhiều hoạt động hỗ trợ như kết nối DN với các nhà mua hàng, hỗ trợ áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và hỗ trợ nghiên cứu phát triển, ứng dụng chuyển giao và đổi mới công nghệ. Đối với ngành xe điện, Nhà nước cũng có các chính sách ưu đãi về thuế và chi phí, hỗ trợ phát triển hạ tầng sạc và khuyến khích các DN

sản xuất xe điện. Trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, Chính phủ cũng có các chính sách ưu đãi về giá, thuế và hỗ trợ nghiên cứu phát triển công nghệ.

Bên cạnh đó, các tập đoàn lớn như VinFast cũng có những nỗ lực trong việc tìm kiếm và hợp tác với các nhà cung cấp linh kiện trong nước. Cụ thể, VinFast đang tập trung nâng cao tỷ lệ nội địa hóa linh kiện xe điện, đặt mục tiêu đạt 80% vào năm 2026 bằng cách hợp tác với các DN CNHT trong nước để sản xuất phụ tùng, linh kiện và các hoạt động hỗ trợ sản xuất xe điện. VinFast ưu tiên mua linh kiện từ hơn 400 nhà cung cấp trong nước, đồng thời hỗ trợ các DN này nâng cao năng lực công nghệ và sản xuất để đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng cao... Điều này tạo ra cơ hội trực tiếp cho các DN CNHT Việt Nam tham gia vào chuỗi cung ứng của các tập đoàn này. Bên cạnh đó, việc hợp tác và nhận chuyển giao công nghệ từ các công ty quốc tế cũng là một hướng đi tiềm năng cho các DN Việt Nam.

Năm 2025 đánh dấu một bước ngoặt quan trọng. Việc nắm bắt thành công “cơ hội vàng” từ chuỗi cung ứng xanh của xe điện và năng lượng tái tạo sẽ quyết định không nhỏ đến sự phát triển bền vững và vị thế của ngành CNHT Việt Nam trên bản đồ CN toàn cầu trong những thập kỷ tới. Đây là cuộc đua không chỉ về công nghệ, giá cả mà còn về khả năng thích ứng và đi đầu trong xu thế “xanh hóa” chuỗi giá trị ■

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ VIỆT NAM: *Bước chuyển mình* TRONG KỶ NGUYÊN SỐ

Hiện nay, Chuyển đổi số (CĐS) đang mở ra hướng đi mới cho ngành công nghiệp hỗ trợ (CNHT) Việt Nam trong bối cảnh hội nhập sâu rộng và áp lực cạnh tranh ngày càng lớn. Tuy nhiên, hành trình này không dễ dàng, đòi hỏi sự quyết tâm từ doanh nghiệp (DN), sự đồng hành từ cơ quan quản lý và những giải pháp mang tính hệ sinh thái để tạo ra sự thay đổi thực chất.

HÀ ĐĂNG ✍️

Bức tranh toàn cảnh: CNHT với CĐS

CNHT là nền tảng quan trọng trong chuỗi cung ứng sản xuất công nghiệp (CN), cung cấp linh kiện, phụ tùng, vật liệu và dịch vụ cho các ngành như điện tử, cơ khí, ô tô, dệt may... Trong bối cảnh toàn cầu bước vào cuộc cách mạng CN lần thứ 4, CĐS không chỉ là xu thế mà đã trở thành yêu cầu cấp thiết để nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh.

Tại Việt Nam, từ 2020 đến nay, được xem là thời điểm bản lề để CNHT từng bước tiếp cận và ứng dụng các công nghệ số, từ đó thúc đẩy sự phát triển bền vững, hội nhập sâu rộng hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Cụ thể, năm 2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành “Chương trình CĐS quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020. Đây là cột mốc quan trọng đánh dấu việc Việt Nam chính thức bước vào tiến trình CĐS toàn diện trên cả 3 trụ cột: Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Theo đó, trong lĩnh vực CN và CNHT, xu hướng

chuyển đổi số được đẩy mạnh, đặc biệt từ những năm 2021 - 2022 trở đi, khi các DN bắt đầu chịu áp lực từ chuỗi cung ứng toàn cầu và nhu cầu hiện đại hóa để nâng cao năng lực cạnh tranh, nhất là sau đại dịch Covid-19.

Chính sách Nhà nước: Tạo hành lang và động lực cho DN số hóa

Theo Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương), CĐS là một trong những trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển CNHT đến năm 2030. Do đó, Bộ Công Thương đã và đang triển khai nhiều chương trình nhằm hỗ trợ DN CNHT tiếp cận công nghệ, xây dựng hệ thống quản lý sản xuất thông minh và từng bước phát triển nhà máy số...

Một trong những nỗ lực đáng chú ý là Chương trình hỗ trợ DN vừa và nhỏ CĐS, với các hoạt động tư vấn, đào tạo, thử nghiệm công nghệ và kết nối DN với các nền tảng số. Ngoài ra, Đề án phát triển CNHT giai đoạn 2021 - 2025 cũng nhấn mạnh việc hỗ trợ DN ứng dụng công nghệ số như IoT, AI, ERP, MES vào quản lý và sản xuất. Đến nay, Cục Công nghiệp cũng

đang phối hợp với các địa phương và tổ chức quốc tế như JICA (Nhật Bản), GIZ (Đức) để triển khai các mô hình CĐS mẫu tại CCN, từ đó nhân rộng ra các vùng CN trọng điểm như: Bắc Ninh, Hải Phòng, Bình Dương...

Chuyển đổi số - Chìa khóa mở rộng chuỗi giá trị

Theo các chuyên gia về CNHT nhận định, việc “Số hóa” trong CNHT không đơn thuần là đầu tư máy móc hiện đại, mà là chuyển đổi cách thức quản trị, vận hành và kết nối thị trường. Nó đòi hỏi DN phải thay đổi tư duy, tiếp cận dữ liệu và nền tảng công nghệ một cách bài bản. Nhờ đó, CĐS sẽ giúp DN CNHT rút ngắn thời gian sản xuất, tối ưu hóa quy trình, giảm sai sót và đặc biệt là tăng khả năng truy xuất nguồn gốc - yếu tố then chốt để tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu, đặc biệt trong các ngành yêu cầu cao như điện tử, ô tô...

Tuy nhiên, khó khăn lớn nhất hiện nay là phần lớn DN CNHT có quy mô nhỏ, năng lực tài chính hạn chế, thiếu nhân lực công nghệ thông tin và nhận thức đầy đủ về CĐS còn hạn chế. Nhiều DN trong



lĩnh vực CNHT đã tiếp cận CDS ở các cấp độ khác nhau...

Những rào cản lớn cần tháo gỡ

Chuyển đổi số trong CNHT Việt Nam hiện đang gặp 4 rào cản chủ yếu như:

Thiếu vốn và công nghệ: Đa phần DN nhỏ và vừa không có khả năng đầu tư cho công nghệ hiện đại, hoặc thuê chuyên gia công nghệ số.

Thiếu nhân lực: Nguồn nhân lực IT, điều hành công nghệ số còn yếu, nhất là trong lĩnh vực sản xuất.

Thiếu tư vấn, định hướng: Chưa có đủ trung tâm, hoặc chuyên gia tư vấn hỗ trợ DN CNHT xây dựng lộ trình CDS phù hợp.

Tâm lý e ngại thay đổi: Không ít DN vẫn còn quen với mô hình quản lý truyền thống, thiếu niềm tin vào hiệu quả của số hóa.

Để hỗ trợ các DN CNHT vượt qua những rào cản trong quá trình CDS, Bộ Công Thương đã triển khai nhiều giải pháp thiết thực và cụ thể như:

Một là, ngày 18/4/2025, Bộ

Công Thương ban hành Quyết định số 1080/QĐ-BCT, phê duyệt Chương trình phát triển CNHT năm 2025. Chương trình này nhằm hỗ trợ các DN CNHT nâng cao năng lực sản xuất, đổi mới công nghệ và thúc đẩy CDS để đáp ứng yêu cầu của chuỗi cung ứng toàn cầu.

Hai là, ra mắt Bộ công cụ đánh giá CDS ngành CN chế biến, chế tạo và CNHT. Theo đó, Bộ Công Thương đã phối hợp với Tổ chức Tài chính quốc tế (IFC) ra mắt Bộ công cụ đánh giá CDS cho ngành CN chế biến, chế tạo và CNHT. Đây là công cụ đầu tiên tại Việt Nam tích hợp việc đánh giá số hóa quá trình chuyển đổi xanh và áp dụng các thực tiễn sản xuất bền vững, giúp DN xây dựng quy trình hiệu quả và tuân thủ các yêu cầu về môi trường, xã hội và quản trị (ESG).

Ba là, xây dựng Hệ sinh thái CDS ngành Công Thương, nhằm tạo ra cộng đồng DN và hỗ trợ thay đổi tư duy, nhận thức quản trị của DN trong công cuộc CDS. Hệ sinh thái này bao gồm:

- Hệ thống đánh giá mức độ CDS của DN.
- Các khóa đào tạo từ cơ bản đến nâng cao về CDS.
- Cẩm nang CDS và các tài liệu hướng dẫn.
- Mạng lưới chuyên gia CDS để tư vấn cho DN.
- Chuỗi sự kiện và cuộc thi về CDS.

Bốn là, hợp tác với các tập đoàn lớn để đào tạo và hỗ trợ DN.

Năm là, hỗ trợ DN áp dụng công nghệ mới và mô hình sản xuất thông minh...

Những giải pháp trên thể hiện sự cam kết của Bộ Công Thương trong việc đồng hành và hỗ trợ các DN CNHT vượt qua thách thức, tận dụng cơ hội từ CDS để nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập sâu rộng vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Triển vọng và khuyến nghị

Bên cạnh các giải pháp tích cực của Bộ Công Thương, theo các chuyên gia, để thúc đẩy CDS hiệu quả hơn nữa trong ngành CNHT, cần thực hiện một số giải pháp đồng bộ như: Tăng cường đào tạo nhân lực số; Phối hợp giữa Nhà nước Doanh nghiệp Trường đại học để đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng sử dụng công nghệ số trong sản xuất; Xây dựng trung tâm tư vấn CDS CNHT; Hỗ trợ DN xác định mức độ sẵn sàng, lộ trình và giải pháp phù hợp; Thiết lập các quỹ đầu tư công nghệ; Nhà nước cần đồng hành hỗ trợ tài chính (vay ưu đãi, hỗ trợ một phần chi phí) cho DN ứng dụng công nghệ mới; Đẩy mạnh kết nối chuỗi giá trị; Thúc đẩy sự kết nối giữa DN FDI và DN nội địa thông qua nền tảng số, tạo động lực để các DN nhỏ cải tiến quy trình.

Có thể nói, trong thời gian tới, CDS không còn là sự lựa chọn, mà là con đường bắt buộc để ngành CNHT Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu của các đối tác quốc tế và thích ứng với những biến động của thị trường.



NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO CHO NGÀNH CNHT

Trong bối cảnh ngành công nghiệp hỗ trợ (CNHT) Việt Nam đang trên đà phát triển mạnh mẽ, đóng vai trò huyết mạch trong chuỗi cung ứng toàn cầu, bài toán về nguồn nhân lực chất lượng cao lại nổi lên như một thách thức cấp bách. Sự thiếu hụt lao động có kỹ năng phù hợp không chỉ kìm hãm năng suất mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp (DN).

DUY TIÊN

Khoảng trống kỹ năng ngày càng nổi rộng

Theo dự báo, nhu cầu nhân lực cho ngành CNHT dự kiến sẽ tăng trưởng mạnh mẽ trong giai đoạn 2025-2030, đặc biệt là các vị trí đòi hỏi kỹ năng chuyên môn cao như kỹ sư thiết kế, kỹ thuật viên vận hành máy CNC, chuyên gia về vật liệu mới và tự động hóa. Tuy nhiên, nguồn cung lao động hiện tại vẫn chưa đáp ứng được cả về số lượng lẫn chất lượng.

Hiện nay, phần lớn các DN trong ngành CNHT phải đối mặt với khó khăn trong việc tuyển dụng nhân sự đáp ứng yêu cầu chuyên môn. Tình trạng này không chỉ kéo dài thời gian tuyển dụng, gia tăng chi phí đào tạo nội bộ mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng hấp thụ công nghệ mới, nâng cao năng suất và cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Nhiều DN phải chấp nhận năng suất thấp hơn, thậm chí bỏ lỡ các đơn hàng lớn do không đủ nhân lực có kỹ năng để thực hiện.

Nguyên nhân của tình trạng này xuất phát từ nhiều yếu tố. Hệ thống đào tạo nghề hiện tại đôi khi chưa theo kịp sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ và nhu cầu thực tế của DN. Chương trình đào tạo còn nặng về lý thuyết, thiếu tính thực hành và sự gắn kết với môi trường làm việc thực tế. Bên cạnh đó, sự thiếu thông tin về nhu cầu nhân lực cụ thể của từng ngành nghề cũng khiến các cơ sở đào tạo khó khăn trong việc điều chỉnh chương trình và định hướng cho sinh viên.

“Cái bắt tay” định hướng tương lai nguồn nhân lực

Trong bối cảnh đó, sự hợp tác chặt chẽ và chiến lược giữa DN và các cơ sở đào tạo nổi lên như một giải pháp then chốt, mang tính quyết định cho tương lai của nguồn nhân lực ngành CNHT.

Thời gian qua, nhiều DN lớn trong ngành đã tiên phong trong việc thiết lập các chương trình hợp tác trực tiếp với các trường cao đẳng nghề và đại học. Điển hình như Tập

đoàn Thaco, thông qua Trường Cao đẳng Nghề Thaco, đã trực tiếp đào tạo hàng ngàn kỹ thuật viên và công nhân lành nghề cho các nhà máy sản xuất ô tô và linh kiện của mình. Chương trình đào tạo tại đây được thiết kế sát với thực tế sản xuất, với thời gian thực hành chiếm phần lớn, và Thaco cũng mở rộng hợp tác với nhiều trường nghề khác trên cả nước. Một ví dụ khác là Công ty CP Cơ khí và Xây dựng Posco E&C Việt Nam, thường xuyên phối hợp với các trường đại học kỹ thuật như Đại học Bách khoa Hà Nội và Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM để tổ chức các chương trình thực tập, hội thảo chuyên đề và tài trợ phòng thí nghiệm, tạo cơ hội cho sinh viên tiếp cận với công nghệ và tiêu chuẩn quốc tế.

Các trường nghề và đại học cũng cho thấy sự chuyển mình rõ rệt trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy và chương trình đào tạo. Trường Đại học Bách khoa Hà Nội và Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM đã tăng cường hợp tác



Một giờ học thực hành cơ khí nghề của sinh viên

với DN, mời các chuyên gia từ các công ty như Posco E&C, các nhà máy sản xuất linh kiện điện tử tại các KCN đến giảng dạy và chia sẻ kinh nghiệm thực tế. Nhiều trường cao đẳng nghề như Cao đẳng Nghề Việt - Hàn Bình Dương và Cao đẳng Kỹ thuật Đồng Nai đã thiết lập các chương trình liên kết đào tạo theo yêu cầu của các DN FDI trong khu vực, tập trung vào các kỹ năng vận hành máy CNC, robot công nghiệp và kiểm soát chất lượng.

Các trung tâm đào tạo nghề liên kết với DN ngày càng phát triển, điển hình như các trung tâm đào tạo ngay trong khuôn viên các KCN ở Bình Dương, Đồng Nai, hợp tác với Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.HCM hay Cao đẳng Cơ điện Hà Nội, cung cấp các khóa học ngắn hạn và dài hạn theo “đơn đặt hàng” của DN. Mô hình đào tạo kép (dual training) cũng được nhiều trường nghề triển khai, kết hợp học lý thuyết tại trường và thực hành tại các công ty như Thaco, các nhà

máy sản xuất cơ khí chính xác, giúp sinh viên có được kỹ năng làm việc thực tế và cơ hội việc làm ngay sau tốt nghiệp.

Chính phủ và các bộ ngành liên quan tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc tạo hành lang pháp lý và cơ chế hỗ trợ cho sự hợp tác giữa DN và cơ sở đào tạo. Các chính sách ưu đãi về thuế, hỗ trợ kinh phí cho các chương trình đào tạo liên kết, và tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập các trung tâm đào tạo nghề chất lượng cao đang được triển khai mạnh mẽ. Việc xây dựng các tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia, phù hợp với yêu cầu của ngành CNHT, cũng là một bước đi quan trọng để định hướng cho công tác đào tạo và đánh giá năng lực của người lao động.

Tuy nhiên, để sự hợp tác giữa DN và cơ sở đào tạo thực sự hiệu quả và bền vững, vẫn còn nhiều thách thức cần vượt qua. Bên cạnh đó, cần có sự thay đổi trong nhận thức của cả doanh nghiệp và cơ sở

đào tạo về vai trò và trách nhiệm của mình trong việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. DN cần chủ động hơn trong việc tham gia vào quá trình đào tạo, không chỉ đơn thuần là người sử dụng lao động. Các cơ sở đào tạo cần linh hoạt hơn trong việc cập nhật chương trình và phương pháp giảng dạy, đáp ứng kịp thời nhu cầu của thị trường lao động.

Trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu ngày càng gay gắt, việc đầu tư vào phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành CNHT không chỉ là trách nhiệm của riêng DN hay cơ sở đào tạo mà là nhiệm vụ chung của cả hệ thống. Sự đồng hành và hỗ trợ của Nhà nước, chính là chìa khóa để gỡ nút thắt về nhân lực, tạo động lực mạnh mẽ cho sự phát triển bền vững của ngành CNHT Việt Nam trong những năm tới. Điều này không chỉ mang lại lợi ích cho DN và người lao động mà còn góp phần nâng cao vị thế cạnh tranh của Việt Nam trên bản đồ công nghiệp thế giới ■

HÒA PHÁT

TỰ TIN SẢN XUẤT THÀNH CÔNG RAY ĐƯỜNG SẮT PHỤC VỤ CHO CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM QUỐC GIA

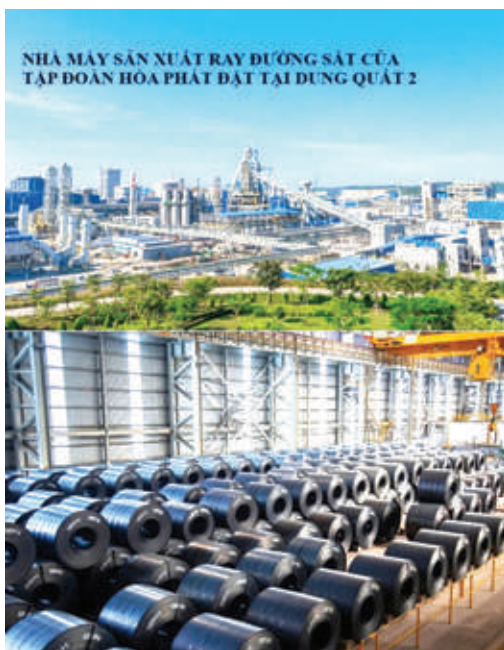
Tại phiên họp thứ 16 của Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành Giao thông vận tải, Thủ tướng Phạm Minh Chính - Trưởng Ban chỉ đạo đã giao nhiệm vụ cho một số doanh nghiệp (DN) cụ thể, trong đó, Tập đoàn Hòa Phát được giao sản xuất ray đường sắt. Đây là cơ hội lớn cho các DN cơ khí nói chung và DN công nghiệp hỗ trợ (CNHT) cơ khí trong nước nói riêng.

HÀ ĐĂNG ✍️

Chiến lược hạ tầng đường sắt Việt Nam

Có thể nói, ngành Đường sắt Việt Nam đang có bước ngoặt lịch sử. Từ những quyết sách chiến lược, các dự án trọng điểm như tuyến đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam; tuyến Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng và Metro đô thị tại Hà Nội và TP HCM sẽ đưa đường sắt trở lại vị thế chủ đạo. Đây không chỉ là sự đầu tư hạ tầng, mà còn là bước ngoặt để làm chủ công nghệ, phát triển ngành công nghiệp đường sắt hiện đại, tạo động lực tăng trưởng bền vững cho đất nước.

Tại kết luận số 49-KL/TW về định hướng phát triển giao thông vận tải đường sắt Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 cũng xác định, huy động tối đa các nguồn lực, tập trung ưu tiên đầu tư phát triển hệ thống giao thông vận tải đường sắt hiện đại, đồng bộ, bền vững, có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình, bước đi cụ thể. Trong đó, xác định nguồn lực trong nước là cơ bản, lâu dài; từng bước tự chủ trong bảo trì, sản xuất một số loại phương



tiện, vật tư, trang thiết bị cho đường sắt, hướng tới mục tiêu phát triển giao thông vận tải đường sắt hiện đại, đồng bộ nhằm thúc đẩy phát triển KT-XH nhanh, bền vững, đáp ứng mục tiêu đến năm 2045 nước ta là nước phát triển có thu nhập cao. Vận tải đường sắt đóng vai trò chủ đạo trên hành lang kinh tế Bắc

- Nam, các hành lang vận tải chính Đông - Tây và vận tải hành khách tại các đô thị lớn.

Cơ hội cho các DN công nghiệp hỗ trợ

Theo tính toán, cả hệ thống đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị sẽ tạo ra thị trường xây dựng 75,6 tỷ USD. Trong đó sản xuất



Theo lộ trình, trong năm 2025, khởi công gói thầu hạ tầng ga Lào Cai tuyến Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng. Tuyến đường dài 391km có tổng vốn đầu tư hơn 203 nghìn tỷ đồng.

Trước ngày 31/12/2026, khởi công tuyến đường sắt tốc độ cao Bắc – Nam, tổng mức đầu tư khoảng 1,71 triệu tỷ đồng, với chiều dài 1.541 km, vận tốc thiết kế lên tới 350km/h.

phương tiện, thiết bị 34,1 tỷ USD (đầu máy, toa xe 9,8 tỷ USD; hệ thống thông tin tín hiệu và thiết bị khác 24,3 tỷ USD).

Có thể thấy, các dự án đường sắt, đặc biệt là dự án đường sắt cao tốc Bắc - Nam không chỉ tạo cú hích phát triển KT-XH, mà còn tạo đột phá cho phát triển CNHT đối với lĩnh vực cơ khí, chế tạo, tự động hóa, ngành thép...

Theo các chuyên gia, các DN ngành thép và cơ khí chế tạo Việt Nam hoàn toàn có thể tự sản xuất nhiều thiết bị cơ khí quan trọng của ngành Đường sắt. Tuy nhiên, để đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn quốc tế, các DN phải có công nghệ tiên tiến, nguồn nhân lực trình độ cao, đồng thời, cần chủ động đề xuất những chính sách ưu đãi để hình thành và phát triển được một nền cơ khí công nghiệp của đường sắt.

Hòa Phát tự tin sản xuất thành công đường ray

Đứng trước cơ hội phát triển chưa từng có của ngành công nghiệp đường sắt, cũng như sự tin tưởng mà Chính phủ trao cho, Tập đoàn Hòa Phát - nhà sản xuất thép số 1 Việt Nam đã có những sự chuẩn bị tích cực để sẵn sàng tham gia vào các dự án trọng điểm của quốc gia.

Trong ba năm gần đây, Hòa Phát đã nghiên cứu về dòng sản phẩm thép ray. Từ năm 2025, sau khi Dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 hoàn thành, năng lực sản xuất thép thô của Hòa Phát tăng lên đạt hơn 14 triệu tấn/năm, trong đó có 8,6 triệu tấn thép cuộn cán nóng, thép chất lượng cao,

giữ vững vị thế là DN sản xuất thép lớn nhất khu vực Đông Nam Á, Top 50 thế giới về sản xuất thép.

Bên cạnh đó, Hoà Phát cũng đang sở hữu các khu liên hợp thép hiện đại, đội ngũ nhân lực đã tự tin làm chủ công nghệ để sản xuất nhiều loại thép khó, chất lượng cao phục vụ công nghiệp xây dựng, cơ khí chế tạo...

Chia sẻ tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 vừa qua, liên quan đến dự án đường sắt cao tốc, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Hòa Phát Trần Đình Long cho biết, Tập đoàn đang triển khai làm nhà máy sản xuất ray đường sắt đặt tại Dung Quất 2 với tổng mức đầu tư 14.000 tỷ đồng. Dự án mới sản xuất thép chất lượng cao, chưa từng có tại Việt Nam.

“Đây là dự án mới và rất khó, chưa sản xuất ở Việt Nam bao giờ. Với quyết tâm và năng lực hiện có, tôi tin tưởng sẽ sản xuất thành công đường ray này. Cam kết tất cả các loại thép cho phần nền của đường sắt là Hòa Phát cung cấp được hết”, Chủ tịch của Hoà Phát nhấn mạnh.

Để chuẩn bị cho các dự án trọng điểm như đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam, tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, cũng như hoàn thành mục tiêu 3.000km đường bộ cao tốc và Cảng Hàng không quốc tế Long Thành, trong năm 2024, Hòa Phát đã ký hợp đồng với Tập đoàn MFL Group (Italy) - nhà cung cấp thiết bị sản xuất cáp thép dự ứng lực (PC Strand) lớn nhất thế giới nhằm đầu tư nâng gấp đôi công suất thép dự ứng lực.

Mới đây, Hòa Phát cũng đã ký hợp đồng với Tập đoàn Primetals

(Anh) cung cấp dây chuyền đúc và cán thép chất lượng cao công suất 500.000 tấn/năm, đặc biệt, dây chuyền còn tích hợp dự chõ cho module đúc phôi khổ lớn để sản xuất thép đường ray (bloom). Dự kiến trong năm 2027 sẽ có sản phẩm ray.

Có thể thấy, Hòa Phát đã chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện cần thiết để triển khai sản xuất đường ray, thép đường ray, thép làm trục bánh xe tàu hỏa, tàu cao tốc theo đặt hàng của Chính phủ cũng như các loại thép chất lượng cao phục vụ cho các dự án trọng điểm quốc gia, các ngành công nghiệp ô tô, đường sắt, đóng tàu... và xuất khẩu ra thế giới.

Việc quyết định đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất đường ray của Hòa Phát đánh dấu bước ngoặt quan trọng không chỉ đối với DN mà cho cả ngành Đường sắt Việt Nam. Đây cũng là tiền đề để các DN cơ khí trong nước nói chung, DN CNHT cơ khí nói riêng, nỗ lực đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực, tham gia vào chuỗi cung ứng này. Bởi việc tự chủ được công nghệ, sản xuất được đường ray, toa xe, đầu máy... không chỉ giúp giảm gánh nặng nhập khẩu, nâng cao tỉ lệ nội địa hóa, mà còn tạo ra một chuỗi giá trị hoàn chỉnh cho ngành công nghiệp đường sắt. Điều này cũng góp phần tạo ra hàng ngàn việc làm mới, nâng cao trình độ kỹ thuật của lao động trẻ trong nước, đặc biệt là thúc đẩy ngành công nghiệp cơ khí chế tạo Việt Nam phát triển và có bước chuyển mình mạnh mẽ■

Xây dựng chính sách khuyến công trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Tỉnh Nghệ An vừa hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh về khuyến công; nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về khuyến công; tạo cơ sở pháp lý cho các đơn vị, địa phương thực hiện các hoạt động hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển sản xuất CN - TTCN.

Nội dung mới so với các văn bản quy định hiện hành gồm: Đối tượng hỗ trợ theo Nghị định số 45/2012/NĐ-CP, Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018; Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND quy định đối tượng các cơ sở công nghiệp nông thôn tại địa bàn “các huyện, thị xã, thị trấn, xã, phường thuộc thành phố loại 2, 3 chuyển đổi từ xã chưa quá 5 năm”. Dự thảo Nghị quyết quy định “Các tổ chức,

cá nhân trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tại cấp xã bao gồm: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật”, không phân chia địa bàn. Cùng với đó, bổ sung thêm nội dung “Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số”...

Dự thảo cũng quy định các mức chi đang hiện hành để áp dụng cho hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh trên cơ sở các mức chi hướng dẫn tại Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công; dự thảo quy định cụ thể hóa mức chi hoạt động khuyến công địa phương.

HỒNG TRƯỜNG

Hà Nội thành lập 02 cụm công nghiệp làng nghề

Đó là Cụm công nghiệp (CCN) làng nghề Thạch Xá - giai đoạn 1, huyện Thạch Thất có diện tích 10ha và CCN làng nghề Sơn Hà - giai đoạn 1, huyện Phú Xuyên với quy mô 5ha. Tổng vốn đầu tư của 2 CCN là 137 tỷ đồng.

Trong đó, CCN làng nghề Thạch Xá được định hướng bố trí các ngành nghề thuộc làng nghề truyền thống của địa phương như: Chế biến lâm sản, sản xuất và kinh doanh đồ gỗ, thủ công mỹ nghệ cao cấp và một số ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật. Dự án có tổng vốn đầu tư gần 250 tỷ đồng.

CCN làng nghề Sơn Hà - giai đoạn 1, huyện Phú Xuyên có ngành nghề hoạt động chính gồm may ví, túi xách, vòng, tơ lưới, khảm trai, mộc, sơn mài, cơ khí... Thành phố giao Công ty cổ phần xây dựng và xuất nhập khẩu tổng hợp Hưng Thịnh làm chủ đầu tư với tổng mức vốn hơn 115 tỷ đồng.

Thời gian hoàn thành 02 CCN trong vòng 24 tháng kể từ ngày UBND Thành phố Quyết định thành lập và hoạt động 50 năm.

AN NHI

Quảng Nam: Hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến trong sản xuất các sản phẩm từ quế

Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Quảng Nam vừa phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị huyện Bắc Trà My tổ chức nghiệm thu đề án khuyến công năm 2025 “Hỗ trợ ứng dụng máy móc tiên tiến trong sản xuất các sản phẩm từ Quế Trà My”.

Theo đó, HTX Quế Trà My Minh Phúc đã đầu tư máy bào vỏ quế, máy chế quế sáo, máy cắt ép quế ống, máy sấy được liệu lạnh với tổng kinh phí thực hiện 479,7 triệu đồng, trong đó, kinh phí khuyến công địa phương hỗ trợ 190 triệu đồng.

Đề án khi đi vào hoạt động sẽ giúp nâng cao công suất, giảm chi phí lao động, mở rộng quy mô, nâng cao năng lực sản xuất và mở rộng hoạt động kinh doanh, phát triển bền vững, góp phần phát triển kinh



Các đại biểu nghiệm thu đề án

tế tại địa phương. Đồng thời, sản phẩm cũng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, tăng thời gian bảo quản sản phẩm và khả năng cạnh tranh trên thị trường.

TRƯỜNG AN

Bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Hà Tĩnh

Theo đó, UBND tỉnh Hà Tĩnh yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn các doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất có sản phẩm công nghiệp nông thôn (CNNT) thực hiện hồ sơ, thủ tục và tổng hợp hồ sơ gửi Sở Công Thương trước ngày 25/5/2025.

Sở Công Thương tổng hợp, hoàn thiện toàn bộ hồ sơ có liên quan đến việc bình chọn, đánh giá sơ bộ hồ sơ của các sản phẩm tham gia bình chọn trước ngày 10/6/2025. Việc tổ chức bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh diễn ra trước ngày 30/6/2025.

Số lượng sản phẩm và số lượng doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất tham gia bình chọn không hạn chế; khuyến khích mỗi huyện, thị xã, thành phố lựa chọn ít nhất 07 sản phẩm của tối thiểu 05 doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất tham gia bình chọn.

Việc lựa chọn sản phẩm phải đảm bảo đúng quy định, khách quan, dựa trên nguyên tắc tự nguyện tham gia của các cơ sở. Sản phẩm tham gia bình chọn



Hoạt động bình chọn SPCNNNTB nhằm tôn vinh các sản phẩm có chất lượng và tiềm năng phát triển

phải do các cơ sở trên địa bàn tự sản xuất, không vi phạm quy định về quyền sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu công nghiệp và các quy định khác liên quan tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định về chất lượng, vệ sinh an toàn lao động, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

HUYỀN MY

Hải Phòng bám sát Chương trình khuyến công thành phố giai đoạn 2021 - 2025

Theo đó, năm 2025, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Hải Phòng tiếp tục triển khai các nội dung nhằm thúc đẩy sản xuất, xúc tiến mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm CNNT. tập trung thực hiện hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến vào sản xuất...

Bên cạnh đó, tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện đề án, nhiệm vụ khuyến công, đảm bảo hoàn

thành đúng tiến độ, đạt hiệu quả và chất lượng. Đồng thời, Trung tâm Khuyến công cũng đẩy mạnh tuyên truyền công tác khuyến công trong các lĩnh vực xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, tiết kiệm năng lượng...

Tăng cường đổi mới các hoạt động kết nối thị trường cho doanh nghiệp, cơ sở CNNT của tỉnh thông qua các hội chợ, hội nghị kết nối cung cầu trong nước... Tiếp tục triển khai tốt các chương trình phối hợp về hoạt động khuyến công.

QUỲNH CHI

Quảng Trị thành lập Cụm công nghiệp Gio Linh

Theo đó, Cụm công nghiệp (CCN) Gio Linh đóng tại thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh, rộng 24 ha, có tổng vốn đầu tư dự kiến hơn 293 tỷ đồng do Công ty TNHH Hạ tầng công nghiệp xanh Quảng Trị làm chủ đầu tư. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật từ năm 2025 - 2028.

Ngành nghề hoạt động của CCN bao gồm: cơ khí chế tạo, điện, điện tử, chế biến nông lâm, thủy hải sản, lắp ráp hệ thống máy phát điện dự phòng, thiết

bị năng lượng mặt trời, nhà máy sản xuất đồ chơi trẻ em, thiết bị thể thao, vật liệu xây dựng, sản xuất thuốc, hóa dược, dược liệu... Ngoài ra, CCN còn thu hút các ngành công nghiệp công nghệ cao, sạch, tiêu tốn ít năng lượng, mang lại giá trị gia tăng cao, phát triển bền vững.

Thời gian hoạt động 50 năm kể từ ngày CCN được quyết định thành lập.

KHÔI NGUYỄN

THÁI BÌNH: AN TOÀN ĐIỆN LÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT KINH DOANH

Ngày 26/4/2025, tại Thành phố Thái Bình, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp (TTKC) tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên môn nghiệp vụ ATĐ năm 2025 cho các doanh nghiệp (DN), hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

THU HẰNG ✍

Tham dự Hội nghị có ông Trần Ngọc Phúc - Phó Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Thái Bình; Bà Trần Thị Diễm - Giám đốc TTKC; Ông Phạm Văn Thường - Phó Trưởng phòng Quản lý năng lượng (QLNL) Sở Công Thương; Giảng viên, kỹ sư Nguyễn Minh Khương - Phó Trưởng phòng An toàn điện Công ty Điện lực Thái Bình, cùng 182 CBNV hiện đang làm việc tại các DN, hộ kinh doanh tại các địa phương.

Phát biểu tại Hội nghị, ông Trần Ngọc Phúc - Phó Giám đốc Sở Công Thương nêu bật sự cần thiết phải nâng cao nhận thức và trang bị những kiến thức cơ bản, đảm bảo kỹ thuật ATĐ cho người lao động đang làm việc trong các đơn vị, DN... Thực tế cho thấy, một đội ngũ CBNV quản lý điện của các đơn vị chưa được tập huấn về ATĐ và hạn chế hiểu biết về Luật Điện lực. Do vậy, việc nâng cao năng lực cho các cán bộ làm công tác quản lý về ATĐ và công nhân vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện và trang bị những kiến thức kỹ thuật an toàn trong vận hành, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị, hệ thống điện tại các đơn vị, DN là một nhiệm vụ trọng tâm đã được UBND tỉnh chỉ



Các đại biểu tham dự Hội nghị

đạo thực hiện.

Tại Hội nghị, Giảng viên Nguyễn Minh Khương - Phó Trưởng phòng ATĐ Công ty Điện lực Thái Bình đã phổ biến những quy định về ATĐ, quy trình cụ thể về công tác trong quá trình sửa chữa, cải tạo, quản lý, vận hành hệ thống điện; tăng cường tổ chức kiểm tra, giám sát trong công tác quản lý kỹ thuật, vận hành, bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và thiết bị; Thực hiện các biện pháp thay thế, luân chuyển máy biến áp, cần pha, san tải hợp lý giữa các trạm biến áp; Bố

trí phương thức vận hành lưới điện hợp lý nhằm đảm bảo an toàn, tin cậy. Ngoài ra, các doanh nghiệp sản xuất cần phải chú trọng công tác đầu tư, cải tạo hệ thống lưới điện thông qua các dự án đầu tư xây dựng, sửa chữa lớn; Các biện pháp hạn chế tai nạn điện công nghiệp và cách xử lý nếu xảy ra tai nạn mất ATĐ... Cụ thể như, ngắt thiết bị ra khỏi nguồn điện và nối đất thiết bị trước khi bảo dưỡng, sửa chữa; Khi đóng cắt thiết bị điện cần có “phiếu thao tác quy trình làm việc” phải có tối thiểu 02 người tham gia để tránh nhầm lẫn;



Ông Trần Ngọc Phúc - Phó Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Thái Bình phát biểu tại Hội nghị

Khi ngắt cầu chì, cầu dao, công tắc, mối nối điện, tại vị trí cô lập phải treo biển thông báo hoặc khóa cách ly; Sử dụng các phương tiện bảo vệ cá nhân, các dụng cụ an toàn, đồ bảo hộ như kính mắt, găng tay cách điện, mặt nạ, ủng cách điện, dây đai an toàn; Sử dụng những dụng cụ sửa chữa có khả năng cách điện như sào cách điện, kìm cách điện, bút thử điện có cán cách điện; Nối dây tiếp đất, vỏ thiết bị khi lắp đặt hoặc sửa chữa để nếu có rò rỉ điện xảy ra, điện được truyền xuống đất sẽ giảm thiểu tối đa rủi ro cho kỹ sư điện...

Tại Hội nghị, giảng viên cũng lưu ý các học viên về sự cần thiết phải nêu cao ý thức TKĐ trong sản xuất và sinh hoạt. Theo đó, mỗi

người trong lớp học phải là một tuyên truyền viên, gương mẫu thực hiện TKĐ, hạn chế sử dụng đồng thời các thiết bị điện vào khung giờ cao điểm; Tắt bớt các thiết bị điện khi không cần thiết hoặc khi không sử dụng; Thay thế các thiết bị tiêu tốn điện năng bằng các thiết bị có công nghệ tiết kiệm điện Inverter; Tận dụng tối đa nguồn ánh sáng tự nhiên và gió trời từ môi trường bên ngoài...

Kỹ sư Nguyễn Minh Khương cũng nhấn mạnh, mặc dù đã tuân thủ tất cả các biện pháp về ATĐ công nghiệp, nhưng chúng ta cũng không thể đảm bảo 100% sẽ không xảy ra các sự cố, tai nạn đáng tiếc. Khi xảy ra sự cố bị điện giật, người

có mặt cần hết sức bình tĩnh thực hiện tuần tự theo các bước như: Ngắt nguồn điện tại khu vực xảy ra tai nạn. Đây là bước đầu tiên và quan trọng nhất để cứu nạn nhân đang bị điện giật. Cần nhanh chóng tách nạn nhân ra khỏi chỗ tiếp xúc với điện bằng các biện pháp an toàn như găng tay cách điện, sào cách điện, ủng cách điện; tiến hành sơ cứu nạn nhân đặt nạn nhân nơi thoáng khí, nới rộng trang phục, kê cao đầu nạn nhân, nhanh chóng đưa nạn nhân tới các cơ sở y tế gần nhất.

Tham gia khóa đào tạo, anh Trần Cao Đình - Quản đốc Công ty Gạch ốp lát Thái Bình nhận định: Qua khóa tập huấn về ATĐ này, thấy được những quy định về ATĐ thường rất khắt khe phức tạp, nhưng đây đều là những điều cần thiết mà các nhân viên, công nhân kỹ thuật, các DN phải tuân thủ, nhằm bảo vệ tính mạng người lao động, tài sản của DN, mang lại sự ổn định trong sản xuất... Anh mong muốn rằng, Sở Công Thương tiếp tục mở các lớp tập huấn cho công nhân, người lao động, giúp họ có kiến thức thực hiện nghĩa vụ của mình hoàn thành tốt công việc được giao.

Kết thúc tập huấn, các học viên đã tham gia bài thi gồm 30 câu hỏi sát hạch về ATĐ, qua quan sát, các học viên tham gia khóa đào tạo bộc lộ cảm xúc, rất phấn khởi và hy vọng mình sẽ đạt kết quả cao, khi trở lại DN làm việc sẽ tốt và hiệu quả hơn.

Có thể nói, “Hội nghị tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về ATĐ” cho CBNV hiện đang làm việc tại các DN trên địa bàn tỉnh Thái Bình, đã thu hút được sự quan tâm của Lãnh đạo các DN, thấy được người lao động cần phải có kiến thức về ATĐ trong quá trình vận hành máy móc, thiết bị trong quá trình sản xuất giúp đơn vị giảm thiểu tiêu hao điện; Vận hành máy móc, thiết bị theo đúng quy trình, qua đó, góp phần vào việc thúc đẩy sản xuất, TKNL đảm bảo nguồn điện cho phát triển KT-XH của đất nước■



Các học viên tham dự khóa đào tạo

NGƯỜI DÂN XÃ BÌNH THANH THẤY ĐƯỢC LỢI ÍCH THIẾT THỰC TỪ QUY TRÌNH SXSH

THU HẰNG ✍

Ngày 14/5/2025, tại xã Bình Thanh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình, Trung tâm Khuyến công - Tư vấn Phát triển công nghiệp (TTKC) tỉnh Thái Bình phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Kiến Xương; Cấp ủy, chính quyền xã Bình Thanh, tổ chức “Hội nghị tuyên truyền chủ trương, hỗ trợ quy trình sản xuất sạch hơn (SXSH) trong công nghiệp”.

Tham dự Hội nghị có: Bà Trần Thị Diễm - Giám đốc TTKC; Lãnh đạo các Phòng, ban của Sở Công Thương; TTKC; TS Nguyễn Đạt Minh - Giảng viên Trường Đại học Điện lực; Đại diện lãnh đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Kiến Xương; Cấp ủy, chính quyền xã Bình Thanh, cùng 150 đại

biểu đại diện cho các cơ sở công nghiệp nông thôn, doanh nghiệp và người dân.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, bà Trần Thị Diễm - Giám đốc TTKC tỉnh Thái Bình nhấn mạnh: Ô nhiễm môi trường là tình trạng môi trường bị ô nhiễm bởi các chất hóa học, sinh học gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người, các cơ thể sống khác. Ô nhiễm môi trường chủ yếu là do hoạt động của con người gây ra. Thực tế cho thấy, để sản xuất sản phẩm thủ công mỹ nghệ tại làng nghề truyền thống hiện nay, thì việc ngâm tẩm hoá chất, xử lý mỗi một dẫn đến nước thải độc hại, nhiễm hoá chất; ô nhiễm nguồn nước; rác thải rắn, rác thải nguy hại... đang diễn ra khá phổ biến. Việc thực

hiện chủ trương SXSH và TKNL trong làng nghề là cải thiện môi trường, đảm bảo phát triển lâu dài, vững chắc cho thế hệ hôm nay và mai sau, góp phần phát triển hài hòa các mặt của xã hội, mức sống, trình độ văn hóa... Thông qua Hội nghị này, đề nghị người dân, doanh nghiệp cần trao đổi kinh nghiệm, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện SXSH & TKNL.

Hội nghị đã được nghe TS Nguyễn Đạt Minh, Chuyên gia về quản lý công nghiệp và năng lượng Bộ Công Thương trao đổi, phổ biến một số kiến thức cơ bản, cụ thể về “Quy trình SXSH & TKNL trong làng nghề”. Chuyên gia nhấn mạnh, trong sản xuất rất cần áp dụng công nghệ mới, thiết bị tiên tiến hiệu suất



Các đại biểu tham dự Hội nghị



Bà Trần Thị Diễm - Giám đốc TTKC tỉnh Thái Bình phát biểu khai mạc Hội nghị

cao là giải pháp SXSH, có nhiều tiềm năng tiết kiệm và nâng cao chất lượng sản phẩm. Cần nâng cao ý thức người sử dụng; Lắp đặt, sử dụng máy nén khí cao áp cho hệ tiêu thụ điện áp cao và máy nén khí thấp áp cho hệ tiêu thụ áp thấp; Tối ưu hóa ống dẫn; Buồng đặt máy nén thông thoáng, nhiệt độ môi trường không khí thấp; đảm bảo quy trình bảo trì bảo dưỡng, hạn chế rò rỉ, đảm bảo hiệu quả giải nhiệt máy nén... dẫn đến chi phí vận hành thấp. Quy trình xử lý nước thải, chất thải nhằm tối ưu hóa ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng sức khỏe cộng đồng và người dân. Đặc biệt là nâng cao ý thức người dân trong việc lựa chọn nguyên nhiên vật liệu cho sản xuất, đầu tư thiết bị máy móc tiên tiến để quá trình sản xuất không xảy ra lãng phí, nâng cao chất lượng, cải tiến mẫu mã, hạ giá thành sản phẩm và quan trọng là không gây ô nhiễm môi trường, xây dựng nông thôn mới phát triển bền vững.

Ông Lê Thanh Quang - Chủ tịch UBND xã Bình Thanh, người cùng bà con và các doanh nghiệp sản xuất tại địa phương chia sẻ, qua Hội nghị này, là dịp để các cơ sở sản xuất, cán bộ kỹ thuật, các ban, ngành trong xã cùng nhau trao đổi, tiếp thu cập nhật kiến thức để hiểu rõ hơn về các bước trong quy trình thực hiện SXSH. Từ đó từng bước xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với thực tế của từng cơ sở. Trong

thời gian tới, Cấp ủy, chính quyền xã tiếp tục tuyên truyền, vận động các hộ dân, cơ sở sản xuất duy trì và đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, quán triệt về công tác bảo vệ môi trường và TKNL; Duy trì công tác thu gom, phân loại và xử lý rác thải, thực hiện đúng quy định của Nhà nước về quy trình SXSH & TKNL.

Trao đổi với phóng viên Tạp chí Công nghiệp và Tiêu dùng tại Hội nghị, chị Bùi Thị Lụa - Chủ tịch Hội Phụ nữ xã cho biết: Ở địa phương đa phần lao động không qua đào tạo cơ bản, chỉ truyền nhau kinh nghiệm sử dụng máy móc trong sản xuất, nên sự hiểu biết còn hạn chế. Việc phổ biến kiến thức về quy trình SXSH & TKNL sẽ làm thay đổi tư duy, cách làm của người dân, bởi, khi thực hiện đúng quy trình SXSH & TKNL đem lại lợi ích về kinh tế, sức khỏe thì chắc chắn người dân

ủng hộ. Còn chị Đỗ Thị Nguyệt - thôn Khả Phú, xã Bình Thanh hồ hởi: Tham dự Hội nghị, tôi thấy vỡ ra nhiều điều, Giảm viên phổ biến chi tiết từng khâu trong sản xuất, gia công sản phẩm; Cần thực hiện tốt khâu bảo trì, bảo dưỡng máy móc; Thu gom, phân loại xử lý rác thải... làm tăng tuổi thọ máy móc, tiết kiệm điện, môi trường được cải thiện, sức khỏe người dân được đảm bảo, tiết giảm chi phí, làm tăng thu nhập cho người dân, những điều mà chúng tôi chưa bao giờ được nghe. Trước đây, phần do còn hạn chế kiến thức, người dân xả rác thải bừa bãi ra môi trường, gây ô nhiễm như khói bụi, nguồn nước chứa nhiều chất độc hại... làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, nay được phổ biến kiến thức, người dân nhận thức được những lợi ích từ việc thực hiện quy trình SXSH & TKNL.

Kết thúc Hội nghị, các đại biểu cùng người dân rất phấn khởi, đồng tình với những kiến thức mà giảng viên truyền đạt, phổ biến; Cấp ủy, chính quyền xã cũng trân trọng cảm ơn các cấp, các ngành, TTKC tỉnh Thái Bình đã tổ chức Hội nghị, giúp Chính quyền và người dân thực hiện tốt nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện các Chủ trương, chính sách của Nhà nước, góp phần xây dựng làng nghề phát triển, đem lại lợi ích thiết thực cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển KT-XH địa phương theo hướng bền vững■



Ông Lê Thanh Quang - Chủ tịch UBND xã Bình Thanh phát biểu tại Hội nghị

HUYỆN KIẾN XƯƠNG:

Làng nghề mây tre đan

NÂNG CAO KIẾN THỨC SẢN XUẤT SẠCH HƠN TRONG CÔNG NGHIỆP

QUANG VINH ✍

Ngày 23/4/2025, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp tỉnh Thái Bình (TTKC) phối hợp với Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị huyện Kiến Xương, Cấp ủy, Chính quyền xã Quang Lịch tổ chức “Hội nghị tuyên truyền chủ trương, quy trình sản xuất sạch hơn (SXSH) trong công nghiệp” trên địa bàn xã Quang Lịch.

Tham dự Hội nghị có Lãnh đạo Sở Công Thương; Bà Trần Thị Diễm - Giám đốc TTKC; Lãnh đạo các Phòng chuyên môn Sở Công Thương Thái Bình; TS. Nguyễn Đạt Minh - Giảng viên Trường Đại học Điện lực; Lãnh đạo Phòng Kinh tế hạ tầng và Đô thị huyện Kiến Xương; Cấp ủy, chính quyền xã Quang Lịch, cùng 151 đại biểu đại diện cho các cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT), doanh nghiệp (DN) và người dân tham dự.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, bà Trần Thị Diễm - Giám đốc TTKC nhấn mạnh: Việc thực hiện quy trình SXSH trong công nghiệp và Chương trình Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (SDNLTK&HQ) đã thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) của tỉnh đem lại hiệu quả nhất định. Các địa phương đã giảm thiểu sử dụng các hóa chất độc hại ảnh hưởng tới môi trường và tăng lợi nhuận thông qua giảm lãng phí



SXSH giúp các làng nghề mây tre đan ở xã Quang Lịch phát triển theo hướng bền vững, đóng góp vào việc xây dựng nông thôn mới nâng cao. Trong ảnh là sản phẩm đệm ghế cói xuất khẩu của Doanh nghiệp tư nhân Quang Lịch

trong sản xuất, làm tiền đề thâm nhập vào thị trường quốc tế. SXSH là quy trình mang tính bao quát mọi khâu của DN, đòi hỏi phải áp dụng liên tục các giải pháp nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tiết kiệm nguyên - nhiên liệu và hạ giá thành, tăng sức cạnh tranh cho sản phẩm. SXSH đang dần được khuyến cáo sử dụng rộng rãi vì lợi ích cộng đồng. Do vậy, việc tuyên truyền, phổ biến quy trình SXSH và SDNLTK&HQ đến các cơ quan, đơn vị, DN, các hộ gia đình đã giúp nâng cao nhận thức,

trách nhiệm của cộng đồng, sự hưởng ứng tham gia của các đơn vị và người dân.

Hội nghị đã được nghe chuyên gia Nguyễn Đạt Minh - Giảng viên Trường Đại học Điện lực phổ biến một số nội dung cơ bản chính sách của Nhà nước về SXSH trong công nghiệp; tìm hiểu quy trình SXSH, những lợi ích, phương pháp và điều kiện để ứng dụng thành công quy trình SXSH trong công nghiệp tại làng nghề; quy trình kiểm soát và vận hành thiết bị, máy móc phục vụ sản xuất để TKNL và hiệu quả



Bà Trần Thị Diễm - Giám đốc TTKC phát biểu tại Hội nghị



TS. Nguyễn Đạt Minh - Giảng viên Trường Đại học Điện lực phổ biến quy trình SXSH&TKNL tại Hội nghị

tối ưu. Cùng với đó, người dân, DN được phổ biến Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm; những giải pháp để sử dụng điện tiết kiệm nhưng vẫn phát huy hiệu quả sản xuất, kinh doanh... Đặc biệt đối với xã Quang Lịch, nơi có nghề mây tre đan gia truyền thì người dân cần quan tâm tới quy trình chuẩn bị vật tư, nguyên liệu đầu vào trong quá trình gia công để sản phẩm đầu ra đảm bảo chất lượng, hạn chế nguyên liệu xấu; chú trọng khu vực kho bãi, nơi tập kết vật tư, phế thải; công tác an toàn lao động; vệ sinh công nghiệp; công tác phòng cháy chữa cháy... nhất là bảo quản các loại hóa chất phục vụ sản xuất để tránh gây ô nhiễm môi trường, sức khỏe của người dân.

Trao đổi với phóng viên bên lề Hội nghị, ông Nguyễn Văn Lâm - Chủ tịch UBND xã Quang Lịch, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình hồ hởi khoe: Trong những năm gần đây, Đảng ủy, HĐND, UBND xã đã có chủ trương kêu gọi và tạo điều kiện cho các DN, hộ gia đình có điều kiện đầu tư sản xuất kinh doanh, mở mang ngành nghề tại địa phương. Trải qua nhiều giai đoạn phát triển, với những thăng trầm và thay đổi của xã hội, làng nghề mây tre đan xã Quang Lịch vẫn luôn còn

đó những người con yêu nghề, giữ nghề và đam mê với nghề. Vừa qua, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Quang Lịch cũng đã phối hợp với Công ty Mây tre đan xuất khẩu Tiến Huy ở xã Thụy Phong, huyện Thái Thụy tổ chức lớp dạy nghề cho phụ nữ của 05 chi hội, tổng số có 26 thành viên. Bên cạnh đó, Hội phụ nữ đã ra mắt tổ hợp tác mây tre đan xuất khẩu tại thôn Luật Nội Tây gồm 26 thành viên, thành lập bộ phận điều hành tổ hợp tác. Sau một tháng thành lập đi vào hoạt động, tổ đã xuất được lô hàng đầu tiên gồm 205 thành phẩm cho Công ty, tạo thu nhập ổn định cho chị em phụ nữ lúc nông nhàn. Qua đó, các hội, đoàn thể và các DN nhỏ cũng triển khai hoạt động đã thu hút từ 900 - 1.200 lao động làm việc tại chỗ, góp phần giải quyết việc làm, đem lại thu nhập cho người dân.

Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã chia sẻ: Tham gia “Hội nghị tuyên truyền chủ trương, quy trình SXSH trong công nghiệp” do TTKC Thái Bình tổ chức, chúng tôi thấy rất hữu ích vì được hiểu biết thêm những kiến thức mới, bởi khái niệm SXSH là rất mới, nó bao trùm không chỉ quá trình sản xuất, tạo ra các sản phẩm

có chất lượng, mà ngay cả nhận thức của người dân, DN cũng phải được nâng lên”.

Còn chị Hà Thị Thới - thôn Luật Ngoại 1 cho biết: “Chúng tôi cũng khuyến khích các cháu trong độ tuổi, ngoài giờ học thì có thể cùng ông bà cha mẹ chăm chỉ làm việc, giữ được truyền thống làng nghề, cho nên, người dân rất cần được học tập, bồi dưỡng kiến thức nhằm nâng cao nhận thức về quy trình SXSH, để khi làm ra mặt hàng mây tre đan phải đáp ứng được nhu cầu người tiêu dùng trong và ngoài nước. Tôi thấy, việc tổ chức Hội nghị phổ biến kiến thức như thế này là giúp ích rất nhiều cho người dân chúng tôi”.

Được biết, ngay sau Hội nghị này, Cấp ủy, chính quyền xã sẽ đẩy mạnh tuyên truyền tới các hộ dân, DN tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất, tăng cường liên doanh, liên kết với các DN, quán triệt về quy trình SXSH&TKNL, công tác bảo vệ môi trường..., duy trì nề nếp công tác thu gom, phân loại và xử lý rác thải, thực hiện đúng quy định của Nhà nước về quy trình SXSH&TKNL, đảm bảo các sản phẩm sạch đáp ứng yêu cầu người tiêu dùng và phục vụ xuất khẩu■

LẠNG SƠN: THÁO GỠ KHÓ KHĂN, TẠO ĐỘNG LỰC MỚI CHO KHUYẾN CÔNG

AN NHI

Năm 2025, tỉnh Lạng Sơn tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động khuyến công nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNVVN), cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn (CNNT) phát triển, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tạo việc làm cho người lao động. Tuy nhiên, hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức cần được tháo gỡ.

Không thể phủ nhận tính hiệu quả của hoạt động khuyến công, những năm qua, bình quân mỗi năm có từ 9 đến 12 đề án khuyến công quốc gia và khuyến công địa phương (KCDP) được triển khai trên địa bàn tỉnh. Các đề án đã góp phần quan trọng thúc đẩy lĩnh vực CNNT, xây dựng thành công nhiều thương hiệu sản phẩm CNNT tiêu biểu từ cấp tỉnh, cấp khu vực đến cấp quốc gia. Trong số đó đã có những sản phẩm xuất khẩu sang thị trường các nước phát triển vốn có nhiều tiêu chuẩn khắt khe.

Giai đoạn 2014 - 2024 đã có khoảng 60 doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất được thụ hưởng chương trình khuyến công để thúc đẩy sản xuất. Các cơ sở sản xuất xây dựng thành công 45 sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh, trong đó có 13 sản phẩm được công nhận sản phẩm CNNT cấp khu vực và trong 13 sản phẩm này có 3 sản phẩm được công nhận sản phẩm CNNT cấp quốc gia. Đồng thời, nhiều sản phẩm đã đủ điều kiện xuất khẩu như: chè Ô long, tinh dầu sò, hoa hồi khô...

Bên cạnh những kết quả tích cực, hoạt động khuyến công ở Lạng Sơn vẫn còn một số khó khăn. Cụ thể, một số cơ sở sản xuất chưa nhận thức rõ tầm quan trọng của việc nâng cấp dây chuyền công nghệ, tâm lý e ngại đầu tư đổi mới công nghệ còn phổ biến. Mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước chưa đủ sức hấp dẫn để thu hút đông đảo cơ sở sản xuất tham gia các đề án khuyến công. Nhiều cơ sở sản xuất cho rằng, nguồn vốn đối ứng còn cao, vượt quá khả năng tài chính của họ. Đơn cử, anh Hoàng Văn Hậu, chủ cơ sở sản xuất nước lọc tinh khiết, nước đá Thái Sơn (xã Quan Sơn, huyện Chi Lăng) cho biết: Năm 2024, cơ sở sản xuất đã đăng ký và được cơ quan chức năng lựa chọn tham gia thực hiện đề án khuyến công địa phương. Theo đề án, tổng vốn đầu tư thực hiện là gần 1 tỷ đồng, trong đó, nguồn vốn khuyến công địa phương chỉ hỗ trợ khoảng 28%. Do nguồn vốn đối ứng



Nghiệm thu đề án khuyến công địa phương tại Lạng Sơn

lớn, vượt khả năng đầu tư của cơ sở nên chúng tôi đã xin ngừng triển khai đề án. Bên cạnh đó, việc tuyên truyền về chính sách khuyến công đến các cơ sở sản xuất chưa thực sự hiệu quả, khiến nhiều cơ sở chưa nắm bắt được thông tin và bỏ lỡ cơ hội được hỗ trợ. Nhiều cơ sở sản xuất còn tâm lý ngại làm việc với cơ quan nhà nước, ngại các thủ tục hành chính rườm rà.

Để khắc phục điều này, ông Trần Anh Thuận, Trưởng phòng Xúc tiến thương mại và Khuyến công (Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Lạng Sơn) cho biết: Tới đây, khi các vấn đề vướng mắc được tháo gỡ, danh mục đề án khuyến công năm 2025 được UBND tỉnh phê duyệt, Phòng sẽ tham mưu lãnh đạo Trung tâm thay đổi phương thức tuyên truyền hoạt động khuyến công theo hướng đa dạng hơn; không dừng lại ở các lớp tập huấn mà đẩy mạnh tuyên truyền về chính sách khuyến công trên cổng thông tin điện tử, trang web của Trung tâm; trên báo, đài; lồng ghép tuyên truyền trong các hội thảo, hội nghị của Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các hội nghị gặp mặt doanh nghiệp, hợp tác xã... Đồng thời, Trung tâm sẽ rà soát, lựa chọn và phối hợp với chính quyền xã, cụm xã có tiểu thủ công nghiệp phát triển, tập trung nhiều doanh nghiệp, cơ sở sản xuất để tổ chức các buổi gặp gỡ, tuyên truyền trực tiếp... giúp các cơ sở sản xuất nắm bắt rõ hơn về các cơ chế, chính sách hỗ trợ, từ đó, mạnh dạn đăng ký tham gia chương trình khuyến công■

TẠO ĐỘT PHÁ TRONG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH CỦA HTX XÃ NĂM TAM ĐẢO

MẠNH NHÀN

Sau khi nhận được nguồn vốn từ Chương trình khuyến công tỉnh Vĩnh Phúc, Hợp tác xã (HTX) Năm Tam Đảo đã nhanh chóng đẩy mạnh sản xuất, khẳng định được vị thế sản phẩm nấm đông trùng hạ thảo Tam Đảo.

HTX Năm Tam Đảo được thành lập năm 2009. Ban đầu, HTX tập trung sản xuất nấm bào ngư và nấm linh chi. Trong quá trình phát triển, HTX Năm Tam Đảo không ngừng nghiên cứu đưa vào nuôi trồng các loại nấm có giá trị cả về kinh tế và chất lượng. Từ năm 2019 đến nay, HTX Năm Tam Đảo đã nuôi cấy thành công chủng nấm đông trùng hạ thảo *Cordyceps militaris*. Đây là loại nấm đông trùng có hàm lượng dinh dưỡng cao, chứa đủ các thành phần được chất như nấm đông trùng xuất hiện ở tự nhiên.

Hoạt động sản xuất của HTX Năm Tam Đảo được đẩy lên một tầm cao mới khi được Sở Công Thương tỉnh Vĩnh Phúc hỗ trợ 140 triệu đồng từ nguồn kinh phí khuyến công để đầu tư thiết bị sấy thăng hoa. Nhờ áp dụng công nghệ sấy thăng hoa, sản phẩm đông trùng hạ thảo của HTX giữ được 100% dưỡng chất cũng như được tính tương đương với lúc còn tươi. Đây là lợi thế giúp sản phẩm đông trùng của HTX khẳng định được chất lượng, thương hiệu trên thị trường. Tính riêng năm 2024, HTX đã sản xuất và đưa ra thị trường gần 1,5 tấn đông trùng hạ thảo khô, đạt doanh thu khoảng 10 tỉ đồng, tăng trên 30% so với năm 2023. Sản phẩm đông trùng hạ thảo sấy thăng hoa của HTX đã được chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía Bắc năm 2024.



Khu vực nuôi cấy đông trùng hạ thảo của HTX Năm Tam Đảo



Sản phẩm đông trùng hạ thảo sấy thăng hoa được công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía Bắc năm 2024

Hiện nay, HTX Năm Tam Đảo đang phát triển vùng trồng dâu, nuôi tằm hữu cơ để lấy nhộng tằm tươi làm nguyên liệu cấy đông trùng hạ thảo. HTX hướng đến mục tiêu đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng. Trong đó có hai sản phẩm nằm trong đề tài nghiên cứu khoa học là sản phẩm nano đông trùng hạ thảo và sản phẩm thực phẩm bổ sung sữa nano Cordy milk đông trùng hạ thảo. Bên cạnh đó, một số sản phẩm hỗ trợ chức năng gan, thận với sự kết hợp của đông trùng hạ thảo và các dược liệu quý để chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Tự tin với chất lượng sản phẩm, HTX Năm Tam Đảo đã đẩy mạnh kinh doanh qua hai hình thức: Thăm quan trải nghiệm và bán hàng thông qua nền tảng mạng xã hội. Trong đó, hàng năm HTX tiếp đón hàng trăm đoàn khách thăm quan trải nghiệm. Qua hoạt động này, HTX đã giới thiệu quy trình sản xuất xanh, khép kín cho hàng nghìn khách hàng. HTX Năm Tam Đảo đã chủ động phát triển các kênh quảng bá, giới thiệu sản phẩm thông qua các website, sàn thương mại điện tử, mạng xã hội. HTX đã xây dựng và duy trì 3 trang fanpage trên nền tảng mạng xã hội facebook, 3 website quảng bá các sản phẩm được tinh chế từ nấm đông trùng hạ thảo thu hút hàng nghìn lượt người theo dõi, tương tác. Cùng với đó, ứng dụng “Đông Trùng Hạ Thảo Tam Đảo” trên các phần mềm điện thoại đã được HTX ra mắt để khách hàng dễ dàng tiếp cận thông tin về sản phẩm, phản ánh chất lượng dịch vụ, sản phẩm của HTX. Ngoài ra, HTX đang tiếp tục mở rộng kênh phân phối trực tuyến với việc hợp tác với các kênh Youtuber, tiktoker nổi tiếng như SaPaTV...■

KHUYẾN CÔNG VĨNH PHÚC: NÂNG TẦM DOANH NGHIỆP TRONG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH

NGỌC NHI ✍

Từ chỗ bị động trong sản xuất, nhờ được sự quan tâm của tỉnh Vĩnh Phúc, Công ty Cổ phần Tự động hóa DT Vina (DT Vina) đã được tiếp cận nguồn vốn khuyến công của tỉnh để đầu tư máy móc hiện đại, tạo thế chủ động trong sản xuất, kinh doanh.

DT Vina được thành lập năm 2020, đóng quân trên địa bàn xã Đồng Cương, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, là đơn vị chuyên gia công cơ khí chính xác, xử lý và tráng phủ kim loại. Những ngày đầu mới thành lập, DT Vina là đơn vị sản xuất nhỏ, phải phụ thuộc vào việc nhận đơn hàng nhỏ lẻ của các doanh nghiệp lớn trong tỉnh Vĩnh Phúc. Hàng tháng, DT Vina phải bỏ ra trên dưới 100 triệu đồng để thuê các đơn vị khác gia công các chi tiết cơ khí lớn, các công đoạn phức tạp. Việc phụ thuộc đơn hàng, một phần là do đơn vị mới thành lập, phần vì thiếu máy móc nên năng lực sản xuất hạn chế.

Sau gần 3 năm hoạt động nhỏ lẻ, đến năm 2023, được sự quan tâm của UBND tỉnh Vĩnh Phúc, Sở Công Thương, UBND huyện Yên Lạc, DT Vina được tham gia Đề án “Hỗ trợ kinh phí đầu tư máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất gia công cơ khí” nằm trong Chương trình khuyến công địa phương năm 2023 của tỉnh và là mô hình điểm, được triển khai theo chỉ đạo của Bí thư Tỉnh ủy về xây dựng Làng văn hóa kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh.

Cụ thể, được sự hướng dẫn của Trung tâm Phát triển Công Thương Vĩnh Phúc, DT Vina đã đầu tư mua mới 100% với 02 máy cắt dây



Từ sự hỗ trợ của Chương trình khuyến công, Công ty DT Vina đã mở rộng sản xuất, gia tăng giá trị sản phẩm, tạo thế và lực mới trong quá trình hợp tác với các đối tác trong và ngoài tỉnh

thép bằng tia lửa điện CNC Model GS4563AC với nhiều ưu điểm vượt trội so với các máy cắt thông thường, độ chính xác cao, vận hành ổn định với tổng mức đầu tư 616 triệu đồng, trong đó nguồn vốn khuyến công hỗ trợ 170 triệu đồng.

Từ sự đầu tư này, DT Vina đã có được bước đột phá trong hoạt động sản xuất. Đến nay, doanh thu của DT Vina đã tăng gấp đôi, năng suất trung bình tăng từ 25 lên 50 sản phẩm/tháng. DT Vina đã trở thành đối tác tin cậy của nhiều doanh nghiệp trong nước cũng như doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài đang hoạt động tại một số tỉnh, thành phố như Bắc Ninh, Bắc Giang, Hà Nội, Vĩnh Phúc... DT Vina đã tạo công ăn việc làm ổn định cho hơn 20 công nhân với mức thu nhập bình quân đạt từ 10 - 12 triệu đồng/tháng.

Phấn khởi với thành công đã đạt được, ông Đỗ Văn Toàn, Giám đốc DT Vina chia sẻ: Các cấp, ngành, địa phương tỉnh Vĩnh Phúc đã và đang có chính sách cụ thể khuyến khích, hỗ trợ người dân xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế nông thôn trên cơ sở ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ. Qua đó, góp phần phát huy tiềm năng, thế mạnh của từng địa phương, giúp người dân ở các Làng văn hóa kiểu mẫu có nhiều thuận lợi để phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập. Đặc biệt, Chương trình khuyến công đã giúp nhiều doanh nghiệp sản xuất như chúng tôi đổi mới phát triển, nâng cao năng suất chất lượng. Đây là nguồn lực quan trọng không chỉ giúp DT Vina chủ động sản xuất mà còn nâng tầm để DT Vina có thể “bắt tay” với các doanh nghiệp lớn trong và ngoài tỉnh ■

NHIỀU DOANH NGHIỆP Ở THANH HÓA PHÁT TRIỂN NHỜ NGUỒN VỐN KHUYẾN CÔNG

CÔNG DU ✍

Trong giai đoạn 2021-2025, Sở Công Thương Thanh Hóa đã phối hợp với các địa phương triển khai 85 Đề án khuyến công, bao gồm hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, ứng dụng dây chuyền thiết bị đồng bộ và máy móc thiết bị tiên tiến, tham gia các Hội chợ, Triển lãm và lập quy hoạch cụm công nghiệp... đã đem lại hiệu quả kinh tế, phát triển bền vững.

Ông Hoàng Xuân Phong - Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Tiết kiệm năng lượng tỉnh Thanh Hóa cho biết: Trong giai đoạn 2021-2025, Sở Công Thương đã phối hợp với các địa phương triển khai 85 Đề án khuyến công; Hỗ trợ các doanh nghiệp (DN) tham gia hơn 10 Hội chợ trong nước, tổ chức nhiều phiên chợ kết nối cung cầu quảng bá, giới thiệu sản phẩm, giúp DN tìm kiếm thêm khách hàng và thị trường mới. Tổng kinh phí thực hiện các chương trình lên tới 115,8 tỷ đồng.

Các Đề án đã được triển khai hiệu quả, mang lại nhiều kết quả tích cực. Đặc biệt, Đề án Khuyến công Quốc gia điểm “Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh phát triển sản xuất chế biến lâm sản giai đoạn 2023-2025” đã giúp các DN ứng dụng công nghệ mới, mở rộng sản xuất và thị trường xuất khẩu.

Theo ông Vũ Đăng Bắc - Giám đốc Công ty TNHH Lâm sản Đại Phát có nhà máy tại xã Xuân Khang (Nhiêu Thanh) chia sẻ: “Nhờ nguồn vốn khuyến công, năm 2023, Công ty đã đầu tư một nhà máy trị giá gần 16,5 tỷ đồng với đầy đủ trang thiết bị hiện đại để sản xuất gỗ ván ép. Hệ thống máy móc của nhà máy được đầu tư khoảng hơn 13,8 tỷ đồng, bao gồm nhiều thiết bị hiện đại như thiết bị nâng hạ; máy hút bụi mùn cưa công nghiệp; máy may ván; hệ thống lò hơi; máy lật ván; máy mài lưỡi cưa tự động... Trong đó, máy may ván, hệ thống lò hơi,

máy lật ván, máy mài lưỡi cưa tự động là những thiết bị được hỗ trợ kinh phí từ chương trình khuyến công địa phương. Do vậy, DN đã trở thành đơn vị đầu tiên sản xuất thành công gỗ ván ép xuất khẩu từ nguồn nguyên liệu gỗ bạch đàn, keo và gỗ tạp trên địa bàn tỉnh. Hiện Công ty đã đạt những tiêu chí cần thiết để ký hợp đồng trực tiếp với tập đoàn Nhật Bản, thời gian hợp tác kéo dài từ 10 - 15 năm”.

Ông Trịnh Đức Trọng - Giám đốc Công ty TNHH Thảo Ngọc Việt (thị xã Nghi Sơn), DN hoạt động trong lĩnh vực chế biến nông sản cho biết: “Đơn vị cũng đã được hỗ trợ từ nguồn vốn khuyến công, đầu tư, đổi mới công nghệ sấy giúp nâng cao chất lượng sản phẩm, mẫu mã đẹp hơn, nâng cao hiệu quả trong sản xuất, hạ giá thành, đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Bên cạnh đó, Công ty còn được hỗ trợ quảng bá sản phẩm, đẩy mạnh kinh doanh hiện đại trên các nền tảng thương mại điện tử. Vì vậy, sản phẩm được đông đảo khách hàng, người tiêu dùng biết đến, doanh thu và lợi nhuận tăng, giúp thu nhập của người lao động trong Công ty ổn định”.

Có thể thấy, thông qua việc hỗ trợ đầu tư máy móc, thiết bị tiên tiến, các DN đã từng bước cải thiện chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất và mở rộng thị trường tiêu thụ góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng CNH, HĐH đất nước phát triển bền vững ■



Công ty TNHH Lâm sản Đại Phát áp dụng công nghệ gỗ ván ép phủ phim được hỗ trợ từ nguồn vốn khuyến công

VĨNH LONG: VAI TRÒ CỦA KHUYẾN CÔNG TRONG VIỆC NÂNG CAO GIÁ TRỊ SẢN PHẨM TRÀ TÚI LỘC

TRƯỜNG AN ✍

Thời gian qua, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Vĩnh Long (TTKC) đã khuyến khích các doanh nghiệp, HTX chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, áp dụng sản xuất sạch hơn, tạo ra sản phẩm có chất lượng, tăng sức cạnh tranh thị trường. Một trong số đó là việc đưa sản phẩm trà túi lọc tại địa phương phát triển thương hiệu, từng bước có chỗ đứng trên thị trường.

Từ nguồn kinh phí khuyến công, TTKC đã hỗ trợ các cơ sở sản xuất trà túi lọc tiếp cận với các công nghệ tiên tiến trong khâu chế biến, đóng gói. Bên cạnh đó, để sản phẩm trà túi lọc có thể cạnh tranh trên thị trường, việc xây dựng thương hiệu và nâng cao năng lực quản lý là vô cùng quan trọng. TTKC cũng tổ chức các khóa đào tạo về quản trị doanh nghiệp, marketing, xây dựng thương hiệu và phát triển sản phẩm mới. Nhờ đó, các cơ sở sản xuất trà túi lọc đã có nhận thức rõ hơn về tầm quan trọng của việc xây dựng hình ảnh sản phẩm chuyên nghiệp, thiết kế bao bì bắt mắt, in ấn thông tin sản phẩm rõ ràng và hấp dẫn người tiêu dùng...

Đồng thời, để sản phẩm trà túi lọc Vĩnh Long tiếp cận được với đông đảo người tiêu dùng, hoạt động xúc tiến thương mại đóng vai trò then chốt, TTKC đã hỗ trợ các cơ sở sản xuất tham gia các hội chợ, triển lãm trong và ngoài tỉnh nhằm giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm đối tác kinh doanh.

Việc xây dựng website, quảng bá sản phẩm trên các kênh truyền thông trực tuyến cũng được chú trọng, giúp sản phẩm trà túi lọc Vĩnh Long tiếp cận được với thị trường tiềm năng trên cả nước.

Là doanh nghiệp sản xuất trà thảo dược, anh Võ Văn Dũng- chủ Cơ sở sản xuất trà thảo dược Võ Dũng (TT Trà Ôn, huyện Trà Ôn) cho biết, tiềm năng phát triển của mô hình sản xuất trà túi lọc này rất lớn vì hiện nay xu hướng người tiêu dùng chuộng các sản phẩm sạch, an toàn. Do đó, anh Dũng đã mạnh dạn đầu tư máy đóng gói trà túi lọc 5 in 1; máy nghiền thảo dược, được liệu dạng búa đập; máy sấy lạnh VinaSấy để sản xuất hiệu quả trà thảo dược túi lọc để đáp ứng nhu cầu của thị trường, góp phần phát triển vào ngân sách địa phương.

Với sự hỗ trợ kịp thời của TTKC, cơ sở đã mạnh dạn đầu tư thiết bị máy móc trị giá 362,6 triệu đồng, trong

đó, từ nguồn kinh phí khuyến công địa phương năm 2024, Trung tâm đã hỗ trợ cho cơ sở 160,5 triệu đồng, phần còn lại do cơ sở đối ứng.

Anh Dũng chia sẻ: “Nguồn hỗ trợ có ý nghĩa rất lớn với cơ sở. Do chủ động máy móc sản xuất, sản phẩm trà của chúng tôi luôn bảo đảm chất lượng, được công nhận sản phẩm OCOP, lượng hàng hóa tiêu thụ ngày càng tăng, thị trường tiêu thụ cũng được mở rộng hơn. Nhờ đó mà tôi yên tâm phát triển sản xuất”.

Trong năm 2025, TTKC sẽ tiếp tục khảo sát các doanh nghiệp, HTX, cơ sở chế biến, kinh doanh nông sản địa phương; nghiên cứu thị trường để có kế hoạch hỗ trợ phù hợp sát thực tiễn, mang lại hiệu quả cao.

Có thể khẳng định rằng, công tác khuyến công đang là một trong những “chìa khóa” quan trọng giúp Vĩnh Long khai thác hiệu quả tiềm năng của các sản phẩm CNNT, đặc biệt là sản phẩm trà túi lọc. Việc tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả của công tác này sẽ góp phần đưa các sản phẩm công nghiệp nông thôn tại Vĩnh Long vươn xa hơn trên thị trường trong nước và quốc tế■



Nguồn vốn khuyến công hỗ trợ DN sản xuất trà túi lọc phát triển sản xuất, đầu tư máy móc thiết bị hiện đại giúp cơ sở tiết kiệm thời gian và chi phí sản xuất, nâng cao giá trị sản phẩm

BÌNH THUẬN: TIẾP TỤC ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP KHU VỰC NÔNG THÔN

QUANG VINH ✍

Những năm gần đây, các Chương trình khuyến công dần làm thay đổi tư duy đổi mới của doanh nghiệp (DN), người dân. Tỉnh đã hỗ trợ các DN, cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) các địa phương đầu tư, ứng dụng máy móc hiện đại trong sản xuất và quảng bá hình ảnh, tìm kiếm mở rộng thị trường... đã thu hút được sự quan tâm của DN, cơ sở CNNT tham gia. Qua đó, tạo ra nhiều việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động địa phương.

Theo báo cáo của UBND tỉnh Bình Thuận, tổng kinh phí thực hiện các nội dung chương trình khuyến công trên địa bàn Bình Thuận trong giai đoạn 2021 - 2025 là 10.331 triệu đồng. Trong đó: Khuyến công quốc gia hỗ trợ 5.800 triệu đồng, khuyến công địa phương hỗ trợ 4.531 triệu đồng. Sở Công Thương là đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì phối hợp với các sở ngành liên quan tham mưu xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành các quy chế xây dựng, tổ chức thực hiện và quản lý chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công.

Đến nay, Sở Công Thương đã thực hiện trên 10 đề án ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất, tập trung vào một số ngành công nghiệp (CN), chế biến, vật liệu có lợi thế của địa phương như: Sản xuất gạch không nung, chế biến nước mắm, thực phẩm, thủy sản, tổ yến, tương cà, tương ớt..., tạo điều kiện chuyển đổi dây chuyền sản xuất, góp phần tăng năng suất, chất lượng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, hạ giá thành sản phẩm, đáp ứng yêu cầu người tiêu dùng trong và ngoài nước.

Ông Đặng Trung Thái - Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại (TTKC) tỉnh Bình Thuận cho biết: Năm 2024, TTKC đã thực hiện hỗ trợ các doanh nghiệp: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại dịch vụ Xuất nhập khẩu Covinest; HTX Thanh long sạch Hòa Lê; Hộ Kinh doanh Hoa Sen Phan Thiết và Công ty TNHH Sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu nông sản Hoàng Gia; Công ty TNHH Nước mắm Bà Hai; Công ty CP Chế biến và Xuất khẩu Nước mắm Phan Thiết - Mũi Né; Công ty TNHH Nước mắm Mai Hương và Công ty TNHH Thương mại - Sản xuất nước mắm Kim Ngư thực hiện 02 nhóm Đề án khuyến công quốc gia với tổng kinh phí là 2,4 tỷ đồng, chủ yếu là ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến thực phẩm.



TTKC tỉnh Bình Thuận nghiệm thu đề án khuyến công quốc gia tại Công ty TNHH Nước mắm Bà Hai

Năm 2025, UBND tỉnh Bình Thuận đã phê duyệt danh mục gồm 06 Đề án và các chương trình theo Quyết định số 34/2020/QĐ-UBND gồm: Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến hạt điều”; Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất các sản phẩm từ xơ mướp”; Đề án “Thông tin tuyên truyền ngành Công Thương tỉnh Bình Thuận năm 2025”; Đề án “Tổ chức các khóa đào tạo nâng cao năng lực quản lý cho các cơ sở CN trên địa bàn tỉnh Bình Thuận”; Đề án “Học tập kinh nghiệm công tác khuyến công và quản lý CN, CCN”; Đề án “Tổ chức tham gia gian hàng tập trung của tỉnh trưng bày, giới thiệu, quảng bá sản phẩm CNNT tiêu biểu của tỉnh tại các Hội chợ, Triển lãm”...

Được biết, trong giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Bình Thuận sẽ triển khai các hoạt động khuyến công trên cơ sở kế thừa có chọn lọc thành tựu của công tác khuyến công trong giai đoạn trước. Tiếp tục hướng đến hỗ trợ đối tượng là các cơ sở CNNT, qua đó thúc đẩy CN phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu... Chú trọng đổi mới, sáng tạo, ứng dụng công nghệ thân thiện môi trường, cải tiến thiết bị, quy trình quản lý kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Tiếp tục khuyến khích chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, sản xuất và tiêu dùng bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH của đất nước hiện nay■

Thành lập cụm công nghiệp làng nghề Nam Tiến

UBND TP. Hà Nội vừa ban hành quyết định về việc thành lập Cụm công nghiệp (CCN) làng nghề Nam Tiến đặt tại xã Nam Tiến và thị trấn Phú Minh, huyện Phú Xuyên với diện tích hơn 26 ha, quy mô đầu tư 623 tỷ đồng.

Ngành nghề hoạt động chủ yếu của CCN là nghề mộc dân dụng, cơ khí và một số ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

CCN làng nghề Nam Tiến được xây dựng theo

định hướng là công nghiệp xanh, sạch; ứng dụng công nghệ kỹ thuật cao. Đảm bảo việc đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung áp dụng công nghệ xử lý môi trường hiện đại.

Công ty CP Đầu tư phát triển Hạ tầng & Đô thị Hoàng Tín được giao làm chủ đầu tư, thực hiện 23 tháng kể từ ngày UBND thành phố quyết định thành lập CCN và hoạt động trong thời gian 50 năm.

DUY TIẾN

Bến Tre dành 18,9 tỷ cho khuyến công giai đoạn 2021-2025

Theo đó, có 76 cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) trên địa bàn đã nhận được tổng kinh phí hỗ trợ 18,9 tỷ đồng. Trong đó, nguồn khuyến công quốc gia đóng góp 5,4 tỷ đồng, còn lại là từ ngân sách tỉnh với 13,5 tỷ đồng. Đáng chú ý, chương trình còn thu hút được trên 41 tỷ đồng vốn đối ứng từ các doanh nghiệp thụ hưởng, qua đó tạo việc làm ổn định cho hơn 3.000 lao động tại chỗ.

Nhiều mô hình hỗ trợ đã phát huy hiệu quả rõ nét. Tiêu biểu như các đề án từ chương trình khuyến công quốc gia điểm năm 2021 - 2022, với mức hỗ trợ 300 triệu đồng/cơ sở dành cho các doanh nghiệp có sản phẩm CNNT tiêu biểu. Đối với chương trình khuyến công địa phương, những đề án ứng dụng công nghệ mới như sản xuất vật liệu xây dựng, cá khô, trái cây sấy... cũng nhận được hỗ trợ từ 250 - 300 triệu đồng, góp phần đổi mới quy trình sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm.

Bên cạnh đó là hỗ trợ thực hiện 02 kỳ bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh năm 2022



Hoạt động khuyến công đang có sức lan tỏa hiệu quả tại Bến Tre

và năm 2024, với tổng kinh phí thực hiện là 147 triệu đồng...

Thời gian tới, tỉnh Bến Tre xác định sẽ tiếp tục tập trung hỗ trợ có trọng tâm các sản phẩm có tiềm năng, lợi thế, tạo sức lan tỏa trong cộng đồng doanh nghiệp, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển ngành Công Thương và kinh tế địa phương.

YÊN BẮC

Hà Tĩnh phê duyệt kinh phí khuyến công địa phương năm 2025

Theo kế hoạch khuyến công địa phương năm 2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh, nguồn ngân sách tỉnh cấp cho hoạt động khuyến công địa phương là 1,8 tỷ đồng, từ nguồn kinh phí sự nghiệp công thương năm 2025.

Nguồn kinh phí này sẽ ưu tiên hỗ trợ xây dựng 1-2 mô hình trình diễn kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (CN- TTCN); 2 - 4 đề án ứng dụng máy móc, thiết bị tiên tiến vào sản xuất CN- TTCN; hỗ trợ lập quy hoạch chi tiết 1-2 CCN.

Đồng thời, thực hiện các nội dung như: Đào tạo, tập huấn, hỗ trợ nâng cao năng lực quản lý, khởi sự,

thành lập doanh nghiệp; tổ chức bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh năm 2025; hỗ trợ tham gia bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp quốc gia năm 2025; hỗ trợ xây dựng và đăng ký nhãn hiệu sản phẩm CNNT.

UBND tỉnh yêu cầu việc hỗ trợ thực hiện hoạt động khuyến công phải đúng đối tượng, đúng mục đích, đảm bảo hiệu quả, thiết thực. Các đề án hỗ trợ khuyến công phải có tác động lan tỏa, thúc đẩy sự phát triển CN - TTCN của tỉnh và địa phương.

BẢO KIÊN

TIẾT KIÊM ƯU ĐÃI

Bừng vàng ngày mai

Dành cho khách hàng theo Nghị định 177/2024/NĐ-CP và 178/2024/NĐ-CP



Ưu đãi lãi suất



Nhận quà liên tay



Sinh lời bền vững



*Để biết thêm thông tin chi tiết về Chương trình, Quý khách vui lòng liên hệ chi nhánh Agribank nơi gần nhất.

1900 5588 18 - (84) 24.32053205

| www.agribank.com.vn

| 2300 điểm giao dịch



Website



Fanpage



Youtube

2025

GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ CHO CUỘC SỐNG

 **HBT**
Máy biến áp



 **SOTEK**
MACH
Cơ khí công nghiệp




SOTEK
GROUP



 **SOTEK**
LAND
Bất động sản

 **SOTEK**
CONS
Xây dựng công nghiệp



 **SOTEK**
ELECTRIC
Thiết bị điện

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SOTEK